

TUẦN BÁO

CHÍNH NGHĨA



ĐỨC TỔNG GIÁM MỤC PHILIPPE NGUYỄN KIM ĐIỀN
NGƯỜI ĐANG TRANH ĐẤU CHO NHÂN QUYỀN TẠI VIỆT-NAM

CHÚC MỪNG

**Ban Chấp Hành,
Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình
cùng toàn thể Giáo dân**

tại

**Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo,
San Jose**

hân hoan chúc mừng

LM Giuse Nguyễn Văn Hoan

**vừa được bổ nhiệm vào chức vụ Chánh Sở
tại**

**Giáo Xứ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam,
Sacramento.**



ĐỨC GIÁM MỤC PIERRE DUMAINE - ĐỐI TƯỢNG CUỘC TRANH ĐẤU
NHÂN QUYỀN CỦA GIÁO DÂN HỌ ĐẠO NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO

Giáo Dân Họ Đạo
Mũ Vương Các Thánh
Đức Đạo

Diệp tục **ngưng đóng**
góp tiền, cho đến khi
hai thỉnh nguyện
được Tòa Giám Mục
San Jose
Chấp thuận.

TUẦN BÁO

CHÍNH-NGHĨA

BẢO TRỢ:

*Ban Chấp Hành và Giáo Dân
tại Họ Đạo
Nữ Vương Các Thánh Hữu Đạo
Giáo Phận San Jose*

SÁNG LẬP:

*Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và
Hòa Bình
tại Giáo Phận San Jose*

*Điều hành:
Hoàng-Thông*

Địa chỉ:

*685 Singleton Rd.
San Jose, CA. 95111.*

*Điện thoại:
(408) 224-8318.*



Đúng vào ngày bầu cử, 4 tháng 11, 86 tờ San Jose Mercury News đã chạy tít trên trang nhất "Cuộc tranh chấp của giáo dân Việt Nam đang trở thành cuộc nội chiến trong Giáo Hội". Đọc kỹ bài báo chúng ta thấy rằng đây là một đòn phản công của Tòa Giám Mục San Jose sau bốn tháng tranh luận với Giáo Dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo. Ký giả Jack Foley đã tiếp xúc với các giới chức thẩm quyền liên hệ để trình bày lập trường đôi bên. Quan trọng hơn cả là Tòa Giám Mục cũng như Cha Sở nhà thờ có Thánh Lễ Việt Nam cho rằng cuộc tranh chấp đang làm cho người công giáo địa phương có cảm tưởng xấu về người Việt tỵ nạn. Đây là ngón đòn tung "hỏa mù" nhằm gây hoang mang và xúc động trong Cộng Đồng Việt Nam, tạo áp lực trên nhóm tranh đấu và làm tăng hiệu lực của chính sách chia để trị, bất chấp nhân quyền.

1. **Chính sách cổ điển của thực dân.** Đường lối cai trị căn bản của thực dân là dẹp tan gốc rễ các mầm móng chống lại chính quyền. Phương pháp hữu hiệu là lợi dụng tham vọng cá nhân để gây chia rẽ đổ kỵ, tạo mâu thuẫn giữa các nhóm để phân tán sức phản kháng của quần chúng. Lịch sử Việt Nam chứng minh sự kiện này. Thực dân Pháp đã chia nước Việt làm 3: Bắc Kỳ, Trung Kỳ, và Nam Kỳ

đồng thời tạo sự đố kỵ và ghen ghét giữa người địa phương. Khuyết điểm Bắc, Trung, Nam được triệt để khai thác và thổi phồng qua những câu chuyện hải hươc để cho tật xấu càng thêm lỗ bịch. Từ tự ái đến hận thù không mấy xa. Kết quả là: Bắc Kỳ rau muống không thích ngồi chung với Trung Kỳ cá rô cày, hay Nam Kỳ giá sống. Dĩ nhiên, thực dân ngồi xoa tay thích thú, và chề dân ta ngu dại không ý thức được rằng chia rẽ là chết.

2. Sự hiện diện của người Việt Tỵ Nạn trên đất Hoa Kỳ.

Năm 1975 chúng ta đã tức tưởi bỏ nước ra đi tìm tự do vì bị đồng minh phản bội và bỏ rơi. Chúng ta rời quê hương không phải để cầu thực mà vì không chấp nhận chế độ cộng sản độc tài. Vạn bất đắc dĩ chúng ta phải sống xa quê hương. Xã hội Việt Nam không bao giờ đề cao tình trạng tha phương cầu thực. Thế nhưng một số người Hoa Kỳ nghĩ rằng chúng ta đến đây vì lý do kinh tế. Họ quên rằng, dân tộc Việt Nam đã hy sinh nhiều để cùng với nhân dân Hoa Kỳ bảo vệ thế giới tự do và để thể hiện tinh thần trách nhiệm, chính phủ Hoa Kỳ đã lập chương trình tiếp đón người Việt tỵ nạn. Tuy nhiên, một số người kém hiểu biết đã chống đối sự hiện diện của người Việt tỵ nạn tại đây ngay từ lúc đầu.

Hoa Kỳ là quốc gia vô địch về nhân quyền cho nên người dân bao giờ cũng được pháp luật bảo vệ. Do đó, mọi thái độ hay hành vi kỳ thị về chủng tộc, màu da, hay tôn giáo đều bị xem là vi hiến. Dù là người tỵ nạn, chúng ta không thể bị đối xử như công dân hạng nhì. Chúng ta có quyền đòi những điều chúng ta được quyền hưởng. Các hình thức nịnh bợ, lồn cúi chỉ làm mất phẩm giá con người và khuyến khích lớp người tự tôn thêm khinh thường nhân cách của nhóm người được mệnh danh là thiểu số. Lịch sử Hoa Kỳ chứng minh cho thấy các sắc dân thiểu số bao giờ cũng phải trải qua một giai đoạn thử thách mới chiếm được một thế đứng trong xã hội này.

3. Cuộc đấu tranh của người Công giáo Việt Nam có lý do chính đáng không?

Nếu chỉ nhìn vào một vài biến động để kết luận thì thật là thiếu sót và nguy hại. Chính vì vậy mà giới thẩm quyền của Tòa Giám Mục đã cố tình tung hỏa mù để đánh lạc hướng dư luận, gây ngộ nhận trong giới công giáo chân thật ít có dịp tìm hiểu vấn đề.

Truy nguyên vấn đề, chúng ta thấy nguyên nhân không phải chỉ có khía cạnh giản dị thuần túy tôn

giáo. Nó liên hệ đến nhu cầu đặc biệt về tâm lý. Tâm trạng của người Công Giáo Việt Nam không giống như các sắc dân khác. Họ đã bị cộng sản cưỡng đoạt quê hương và ngày trở về đất mẹ không biết bao giờ. Họ qui tụ với nhau để giữ gìn truyền thống và chia sẻ tâm tình của những người đang mất quê hương. Họ đã hy sinh công của để gầy dựng một nơi thờ phượng Thiên Chúa theo ngôn ngữ và nghi thức riêng của dân tộc họ. May thay, Giáo Hội thông cảm với những khó khăn của người di dân hay tỵ nạn, nên đã cho phép việc thiết lập một giáo xứ thể nhân để nhân quyền được tôn trọng. Vì vậy, họ đã thỉnh cầu giáo quyền cho họ được một giáo xứ loại này. Đối với họ giáo xứ riêng cho họ rất cần thiết cho đời sống tâm linh vì đó là hình ảnh của Quê Hương và Giáo Hội Việt Nam mà họ hằng mến mộ và ấp ủ trong lòng. Họ cảm thấy bị đối xử bất công vì nhiều nơi khác trên đất Hoa Kỳ có mà họ lại không.

Do đó, chúng ta thấy rằng ngoài nhu cầu tôn giáo, cuộc tranh đấu của người công giáo Việt Nam tại San Jose, còn có tính cách đòi hỏi nhân quyền. Sự hiện diện của người Việt tỵ nạn tại đây sẽ không còn ý nghĩa nếu nhân quyền của họ không được tôn trọng. Cuộc tranh đấu này chính đáng và cần thiết để xây dựng tương lai cho cộng đồng người Việt tại địa phương.



4. Ngón đòn ly gián.

Trước sự quyết tâm tranh đấu cho chính nghĩa của giáo dân, giáo quyền vẫn cố chấp không muốn thỏa mãn vì tự ái và tin tưởng vào quyền bính của Giám Mục. Với quyền uy và phương tiện sẵn có, giáo quyền lại khuyến khích và yểm trợ việc thành lập các nhóm bên vực và ủng hộ Đức Giám Mục, chống lại nhóm tranh đấu.

Chính quyền thực dân thường dùng ngón đòn ly gián thâm độc này để tạo cảnh huynh đệ tương tàn hay nôi da xáo thịt! Ai lại chẳng đau lòng vì những cảnh củi đậu nấu đậu mà cuối cùng là tự hủy diệt.

Những lời chỉ trích của một vài người địa phương không đáng lo ngại, vì họ đã sẵn có thành kiến và ác cảm với nhóm người Việt tỵ nạn. Không có cơ này họ cũng tìm lý do khác để phản đối hay nói những lời không thiện cảm. Điều nguy hiểm là chúng ta không biết tìm hiểu, thiếu tinh thần bác ái, và quay sang chống nhau. Mục đích của đòn ly gián là tạo cảnh “ngao cò cắn nhau” để ngư ông thủ lợi.

5. Điệp khúc đoàn kết.

Danh từ đoàn kết được nghe nói mãi gần như sáo ngữ song thực sự cần thiết để cứu vãn tình thế. Nếu các linh mục đoàn kết, thực tình thương con chiên và trình Bề Trên sự thật về nhu cầu của cộng đồng thì Đức Giám Mục đã phải lắng nghe tiếng dân của Ngài. Nếu giáo dân đoàn kết biết nghĩ đến tương lai của con cháu mình, biết cùng nói lên một ước vọng thì làm sao Bề Trên có thể đối xử độc tài và kỳ thị được. Nếu các hội đoàn người Việt biết đoàn kết, không phân biệt tôn giáo, hỗ trợ nhau trong tinh thần dân tộc và tôn trọng nhân quyền thì hằng trăm bài báo xuyên tạc hay bóp méo sự thật cũng không làm sao hướng dẫn sai lạc được nhận xét của đồng bào.

6. Một nhóm ủng hộ Đức Giám Mục nói rằng : sang Mỹ mà chống Mỹ.

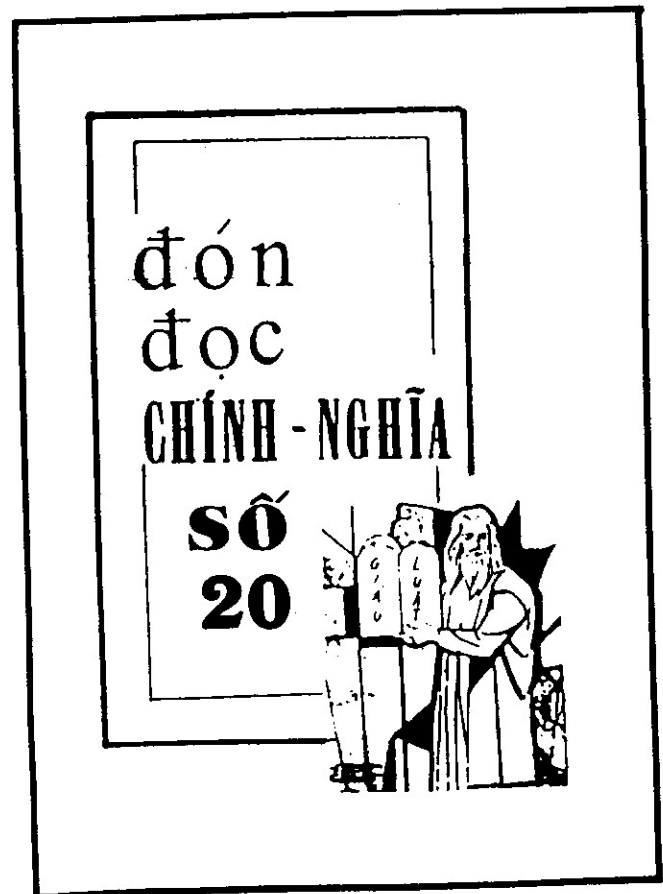
Không ai thương chúng ta bằng chính chúng ta, những người anh em một nhà, cùng một dòng giống tổ tiên. Tại sao vì chút tự ái, hư danh mà bôi mặt, đá nhau để miệng thế chê cười. Dù muốn nhận nơi này làm quê hương, muốn chới bỏ nguồn gốc, từ chối đồng bào, quên đi truyền thống văn hóa dân tộc, chúng ta vẫn là người Việt Nam mặc dầu đã vào quốc tịch Hoa Kỳ với một cái tên Mỹ. Tại sao đã sống tại Mỹ hằng bao thế hệ, người Nhật người Tàu vẫn sinh hoạt với nhau ở những khu vực riêng biệt. Họ phải đoàn kết để sống còn. Câu chuyện “bó đũa”

là một thí dụ của sức mạnh đoàn kết. Hãy thận trọng đừng để bị rơi vào bẫy của kế hoạch tung hỏa mù, ý thức thực trạng môi hở răng lạnh và nhớ câu “nhiều điều phủ lấy giá gương...”

Tóm lại, năm 1976 lối 500 người Công Giáo Việt Nam đến với nhau trong sự yêu thương và tương trợ. Mười năm sau tập thể trên lớn hơn 10 lần và đang tranh đấu cho nhân quyền và tương lai của thế hệ mai hậu. Họ đang hy sinh để làm lịch sử cho giáo hội đang cần sự thay đổi để thích nghi với xã hội tự do và dân chủ ngày nay. Họ đang đương đầu với một thế lực cứng như đá của giáo quyền San Jose. Họ đang bị một số đồng bào hiểu lầm do hậu quả của kế hoạch tung hỏa mù để thực hành chính sách chia để trị.

Hy vọng rằng đồng bào trong Cộng Đồng Việt Nam nhận rõ giá trị của cuộc tranh đấu cho nhân quyền và vì chính nghĩa mà Cộng Đồng Công Giáo đang kiên trì và tiếp tục cho đến thành công. Nguyên xin cho tình đoàn kết được thể hiện trong tình yêu Thiên Chúa, Quê Hương và Dân Tộc.

TRỰC NHÂN.



VÂNG LỜI HAY KHÔNG VÂNG LỜI

(KỶ 5)

HỒ SINH GIANG TỬ

2. Đức Vâng Lời của Linh mục Lưu Đình Dương.

Linh mục Lưu Đình Dương cứ oang oang lên rằng chỉ “biết vâng lời” và “sẵn sàng tử đạo vì vâng lời”. Trở về với 18 tháng linh mục Dương ở với linh mục Tịnh rồi ra đi ở xứ Mỹ, rồi chống báng sinh hoạt của trung tâm, rồi chủ trương trung tâm chỉ chú trọng đến “các sinh hoạt văn hóa, giáo dục, xã hội” “còn việc mục vụ bí tích thì phải cử hành tại các nhà thờ giáo xứ địa phương” (Văn kiện 6, Chính Nghĩa 5, tr. 18)

Tại sao Cha Dương lại có tâm tính bảo hoàng hơn vua như thế. Đức Giám Mục chỉ muốn trung tâm chu cấp bí tích giáo lý cho người già. Ngài nói: “Tôi đã thiết lập một trung tâm mục vụ, nghĩa là trung tâm mà nhiệm vụ ưu tiên của nó là ban phát các phép bí tích và dạy giáo lý: trực tiếp phục vụ những người không nói được tiếng Anh”. (Văn kiện 2, Chính Nghĩa 5, tr. 3) thế mà linh mục Dương dám hạ bút viết bản nhận định hoan hô, cổ võ ngược đời ngược ngạo thế kia.

Đó là cái tinh khôn của linh mục Dương khi bắt được cái tâm tư hội nhập đồng hóa của ĐGM DuMaine nên làm một màn rất ư tăng bốc, ca ngợi sáng kiến độc đáo, nhận xét tinh tường, quyết định khôn ngoan của ĐGM địa phận mà không cần lưu ý đến khát vọng Giáo Xứ Thể Nhân, nhà thờ VN mà linh mục cũng từng hô hào, từng có mặt trong những ngày hái ốt trên cánh đồng bát ngát ở Morgan Hill. Chính cách thức tự nguyện làm tiền phong cho sách lược đồng hóa, linh mục Dương đã lọt vào mắt xanh của vị giám mục San Jose. Linh mục Dương đã trở nên bạn đồng hành cho ý đồ này và ngày nay vô tình biến thành bia đỡ đạn cho kế hoạch đó. Bởi khi đối linh mục Tịnh, người cha đẻ của nhà thờ VN tại San Jose, ra khỏi trung tâm mà người đã dày công vun xới cùng toàn thể giáo hữu của người thì việc xếp đặt linh mục Dương để làm

tiêu tan mộng ước thành lập giáo xứ VN và biến linh mục Dương thành bức phong lớn che chở Đức Giám Mục DuMaine để có thể bóp méo cuộc đấu tranh, rằng những người chống đối muốn giữ Cha Tịnh nên phản đối Cha Dương. Dĩ nhiên người đấu tranh đã phân biệt đâu là chiến thuật, chiến lược mà Đức Giám Mục đang tiến hành, đâu là đội tiền phong, đội hậu vệ, đội chính ủy để khỏi bị hỏa mù. Họ chống Cha Dương vì Cha Dương từng chống nhà thờ VN. Và nay cha Dương tuyên bố: tôi sẽ tranh đấu cùng với anh em để có nhà thờ VN cũng là câu nói đả bôi đẩy thôi, chẳng thay đổi được gì trong lòng quần chúng, và thực mà nói, nó cũng chẳng phản ảnh được gì trong lòng của chính linh mục Dương.

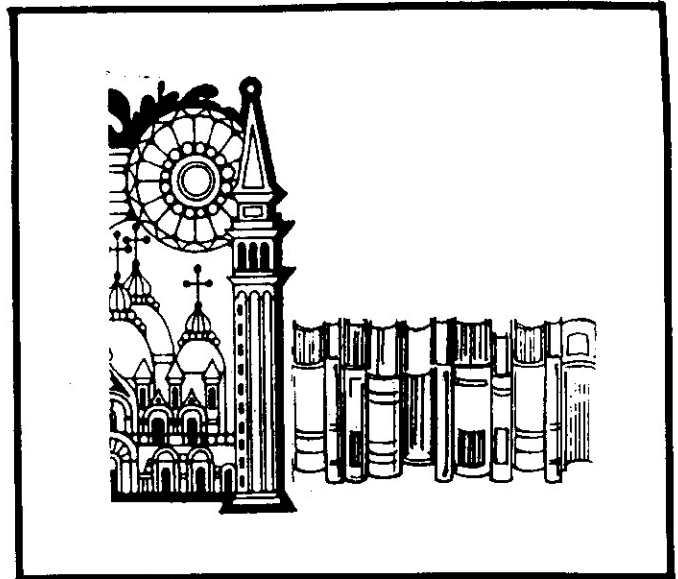
Trong tâm thư của lm Dương gửi giáo hữu VN trong giáo phận San Jose có viết: “Với thiên chức linh mục, tôi sẽ không nề hà bất cứ sự hy sinh cay đắng, xót xa, tủi hổ, nhục nhã... để chúng ta đạt được nguyện vọng cao đẹp”. Khi viết như vậy lm Dương có nghĩ tới một giải pháp đang thành hình là lm Dương “sẽ không nề hà bất cứ sự hy sinh, cay đắng, xót xa, tủi hổ, nhục nhã...” để từ chức chánh xứ **Họ Đạo Nữ Vương**, hầu tạo nên sự an hòa địa phương, tạo sự tốt đẹp giữa Đức Giám Mục và giáo dân Việt Nam?

Ngày nay lm Dương nhắc đến nhà thờ VN cũng chỉ vì muốn lấp lại lời Đức Giám Mục: “chúng tôi chắc chắn cho nhà thờ VN nhưng... (với cả ngàn cái nhưng...) bây giờ chưa đủ điều kiện”. Ở những nơi khác, những dữ kiện của các cộng đồng còn thiếu thốn hơn cả San Jose nhưng họ đã có nhà thờ, nhưng đối với Đức Giám Mục DuMaine thì những cái dư thừa của San Jose vẫn còn thiếu và thiếu mãi. Linh mục Dương muốn bênh vực ĐGM DuMaine nhưng cung cách không phải bậc thượng trí, thượng võ nên chẳng thể đóng vai Lê Lai cứu Chúa

một cách hoàn tất viên mãn được. Và ĐGM DuMaine đã nhận ra điều đó.

Trở về đức vâng lời của lm Dương, thì dù sau khi tập thể công giáo San Jose đứng lên chống đối, dù lm Nghĩa đại diện địa phận Vinh ở Hải ngoại có hết lời khuyên nên rút lui, dù liên đoàn Công Giáo VN đã phân tích tất cả những lợi hại, những khía cạnh hơn thiệt trong việc tự nguyện từ chức, lm Dương chỉ đem cái đức vâng lời làm bình phong chống đỡ.

Có nhân đức vâng lời nào mà người nhận lệnh phải đi chiếm đất dành dân, tạo oán thù, sai bộ hạ đến nhà thờ chửi bới tục tằn các giáo dân đi lễ. Nhưng khi các giáo dân giữ thái độ ôn hòa cao thượng không thêm đếm xỉa thì nhóm bộ hạ này lại lờng lộn lên xông vào hành hung, khiến cho cảnh sát phải bắt giữ, còng tay 2 người ném lên xe cảnh sát tại Thánh Đường Lucy Campbell vào Chúa Nhật 26/10/86. ^{Chúa Giêsu} đã vâng lời cho đến chết và chết trên thập giá, làm trọn sứ mạng Chúa Cha trao phó, để làm gì? Để đền thay tội ác của nhân loại lỗi lầm, Ngài đầu có vâng lời cho đến chết để bắt mọi người được ơn cứu độ phải vào Do Thái Giáo. Ngài đầu có vâng lời để tạo mối hận thù giữa đoàn môn đệ Ngài với chính quyền tôn giáo đương thời. Ngài hi sinh bản thân mình cho đại nghĩa, cho sự yêu thương đạt mức tốt điểm. "Không ai có lòng yêu thương ^{bằng} kẻ đã hiến mạng vì người yêu". Chúa Giêsu vâng lời vì yêu mến Cha Ngài và yêu mến nhân loại. Chúa Giêsu đã không vâng lời Cha Ngài để tạo oán thù hoặc dồn kiếp lầm than cho nhân loại. Cái khác giữa sự vâng lời Kitô giáo và vâng lời thế gian là như vậy. Động lực mục tiêu của vâng lời Kitô giáo nó sáng lạn, cao uy như vậy. Còn động lực mục tiêu của vâng lời thế gian nó tối tăm, phỉn nịnh, bợ đỡ, vụ lợi. Trong tiểu mục phân tích những mạo danh của vâng lời, chúng ta đã xác định nịnh bợ không phải là vâng lời và linh mục Dương là một tiêu biểu của cái vâng lời không-vâng-lời này. Lm Dương đã vâng lời, nịnh bợ nên đã làm cho trạng huống khó khăn của Họ Đạo VN San Jose trở thành khó khăn thêm. Đã không biết can gián ĐGM khi phải chứng kiến thảm trạng ngày 21-7-86 tại Trung Tâm **Họ Đạo** Singleton với những phản đối chán chường, mà lại còn khuyến khích xếp đặt cho lễ tấn phong 16-8-86 tại nhà thờ Maria Goretti để cho thêm náo loạn, nào có ích chi? Tổng thống Marcos tuyên bố tuyên thệ nhậm chức rồi lưu vong thì nào có ích gì. Lễ tấn phong chẳng làm cho sự nịnh bợ của Linh Mục



Dương thành nhân đức được.

Vua Cảnh Công nước Tề có con ngựa quý Vua rất yêu thích nên đặc biệt giao cho một người chăn nuôi cẩn thận. Thế mà đột nhiên con ngựa lăn ra chết. Vua giận quá chùng ra lệnh phanh thây người nuôi ngựa. Bấy giờ Án Tử đang ngồi chầu nghe thấy vậy vội vàng ngăn cản vua:

— Vua Nghiêu, Vua Thuấn ngày xưa khi phanh thây người ta thì đã bắt đầu thế nào?

Vua Cảnh Công ngờ ngác chưa đáp ứng được, ra lệnh:

— Thôi, tạm thời giam người này xuống ngục để trị tội sau.

Án Tử trình với Vua:

— Thưa Đức Vua, trước khi trị tội cũng nên cho kẻ này biết tội của y kéo y tưởng bị oan ức.

— Phải, người nói đi.

Án Tử nhìn về phía người nuôi ngựa mặt xanh như tàu lá và bắt đầu buộc tội:

— Nhà ngươi có ba tội đáng chết. Vua sai người nuôi ngựa mà đã để ngựa chết. Đó là một tội đáng chết. Lại để chết một con ngựa quý giá nhất của hoàng triều. Đó là hai tội đáng chết. Vì giết người để chừa hầu chề bai rằng Vua nước Tề vì một con ngựa mà giết một mạng người, khiến cho nhân gian đem lòng oán giận, khinh thường vua tôi. Đó là ba tội đáng chết. Người nghe rõ chưa!

Vua Cảnh Công có vẻ hối hận đã ngậm ngùi nói với người nuôi ngựa:

— Thôi, ta tha cho người, ta không muốn để miệng đời nói là ta bất nhân.

Giả như Linh Mục Dương có những lời can gián Đức Cha rằng:

— Con về **Họ Đạo** Nữ Vương có ba điều bất lợi: một là con đã từng đề nghị Linh Mục Tịnh phải ra đi để tạo khung cảnh mới, con về đây chẳng là con muốn hắt cẳng anh em, tức là con không có tình huynh đệ linh mục. Hai là Đức Cha đồng ý cho con về hóa ra Đức Cha lại đồng ý sự thiếu tình huynh đệ linh mục của con sao, người đời coi Đức Cha chẳng sáng suốt. Ba là nếu giáo dân vì sự ép buộc vâng lời chẳng phải là ủng hộ sự kém tình huynh đệ linh mục của con sao. Chúa từng phán: Cứ dẫu này người ta nhận ra chúng con là môn đệ Thầy là chúng con yêu nhau. Thành ra chỉ vì theo lệnh mà làm người ngoài phê phán Đức Cha thiếu khôn ngoan, bản thân con thiếu đạo đức và giáo dân thiếu thánh thiện. Ích gì cho Hội Thánh Chúa.

Có lẽ nói như vậy, may ra Linh Mục Dương mới có được đức vâng lời Chúa muốn.



3. Đức vâng lời của Linh Mục Nguyễn Văn Tịnh

Tôi hoàn toàn đồng ý khi Linh Mục Tịnh ra đi trong sự vâng lời của Giám Mục. Tôi không được biết ý Cha Tịnh xin đi hay lệnh truyền của Giám Mục. Hãy coi như là Cha Tịnh đã đủ thấm mệt trong mười năm vất vả nơi đây và tới lúc tỉnh dưỡng. Hãy coi như Cha Tịnh vác thánh giá đi vào lưu đày. Tấm gương ấy ngàn đời còn trong lòng tín hữu, còn trong lòng những người anh em Linh Mục tị nạn. Ngài không phải là kẻ duy nhất bị Giám Mục Mỹ đọa đày. Còn nhiều và còn rất nhiều.

Nhưng tôi hoàn toàn bất đồng với Linh Mục Tịnh khi gửi tâm thư từ nơi xa xôi về các đạo hữu cũ của Người: “Hãy chấm dứt hẳn những ngày, những đêm sâu khổ và căng thẳng triền miên”. Tôi vẫn chưa hiểu được tạo sao “hãy chấm dứt”, nói như vậy là Cộng Đồng San Jose là người gây chuyện nên phải chấm dứt. Ai là người gây chuyện? Hẳn là Cha Tịnh phải biết Giám Mục DuMaine là người gây chuyện? Đây là sự va chạm có một tầm mức lớn giữa quyền của con người và quyền giáo hội mà tôi sẽ phân tích trong tổng luận “Ý nghĩa cuộc tranh đấu của Cộng Đồng San Jose”. Sự va chạm nằm trong chữ hội nhập đồng hóa mà hôm nay những người đấu tranh tiếp tục uống ly rượu Cha Tịnh đã rót ra. Cha là người hơn ai hết đã cứu mang một nhà thờ Việt Nam, và những người theo Cha cũng hoàn toàn đi theo mộng ước ấy: Một nhà thờ VN. Nay Cha kêu họ chấm dứt, buông xuôi, đầu hàng. Tại sao? Tôi muốn nhớ đến một câu truyện.

Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II về thăm quê hương Ngài ở Ba Lan tháng 6/79 và chính vì phải gặp gỡ tổ chức quần chúng Công Giáo để đón chào Vị Giáo Hoàng của Dân Tộc mà “Công Đoàn đoàn kết” đã hình thành. Công Đoàn đã nương theo tinh thần của Đương Kim Giáo Hoàng trong vấn đề xã hội mà hành động trong một hoàn cảnh cực kỳ khó khăn nguy hiểm. Mối nguy hiểm là nếu “Công Đoàn đoàn kết” thành công hoàn toàn thì các quốc gia Cộng Sản Đông Âu sẽ theo gương Ba Lan đứng lên chống Cộng Sản Sô Viết, thế nên lực lượng Nga Sô sẵn sàng vào làm cỏ Ba Lan như những xe tăng đã cày nát Hung Gia Lợi 1948, mà nếu thất bại thì dân Ba Lan sẽ bị gò ép hơn bao giờ. Trước sự đe dọa ấy, Đức Giáo Hoàng đã tuyên bố:

— Nếu lực lượng Nga Sô tràn vào Ba Lan, tôi tình nguyện trở về chịu khổ với dân tộc tôi.

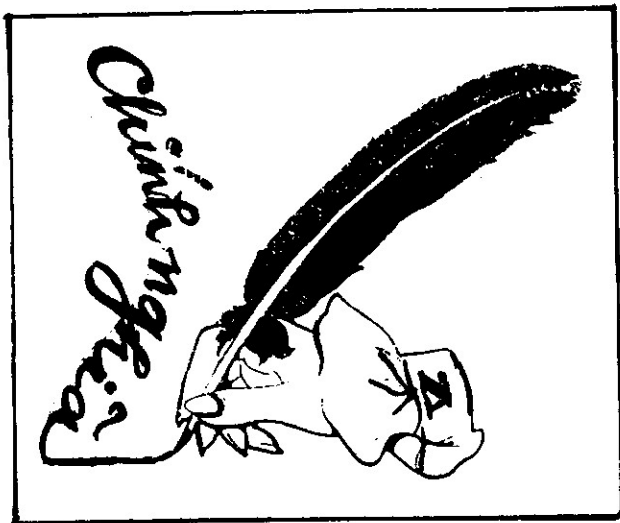
Chúa truyền lệnh cho Đức Giáo Hoàng cai quản toàn thể Hội Thánh ở Roma, tại sao Ngài ^{về Ba Lan} nếu sự đàn áp đi tới. Bởi vì “Công Đoàn Ba Lan” có là vì Ngài, do Ngài. Ngài đem con bỏ chợ thì đâu còn là đạo lý, nhân nghĩa. Không thành nhân, sao thành thánh được!

Theo tôi, Cha Tịnh nên im lặng và gia tăng thêm nhiều hy sinh cho biển cố San Jose để có được một kết quả đẹp nhất theo ý Chúa. Còn nếu Cha có sức theo đuổi, hãy trở về San Jose chịu khổ với dân của Cha với những người dầm sương giải nắng. Hãy cùng với họ uống đến giọt cuối cùng ly rượu đã rót

ra. Đó là người trọng phu, kẻ quân tử.

Còn Cha Tịnh nói rằng “Nếu chúng ta đã làm mọi việc vì lòng mến Chúa và vì ích lợi các linh hồn thì chúng ta cứ an tâm. Chúa đã biết rồi. Bây giờ Ngài muốn con cái của Ngài ngủ nghỉ, trao trả lại cho Ngài tất cả các xót xa và lo lắng” vô tình hay hữu ý Cha đã để cho kẻ thù lợi dụng làm mất vẻ đẹp của Cha và lòng tôn quý mà Cha xây dựng suốt 10 năm qua.

Ủy ban Công Lý và Hoà Bình đấu tranh chắc chắn không phải để cho Cha Tịnh làm Cha Xứ vĩnh viễn hay cho một cá nhân linh mục nào mà cho một giá trị, ý nghĩa lớn cho hậu thế, nó trở nên một lịch sử trong Công Giáo mà còn là một lịch sử trong trang sách trường tồn của dòng giống Việt lưu lạc đến phần đất Bắc Cali với những tranh đấu, những va chạm, những vượt khó để sinh tồn. Không lẽ bệnh hoạn, tuổi tác, đã làm Linh Mục Tịnh mất đi khí phách của dòng giống Lạc Việt, mà nó cần phải được biểu lộ nơi một kẻ tu hành, chỉ biết sống cho lý tưởng, chính nghĩa. Trong cái mệt mỏi ấy, tôi không muốn biện luận thêm về đức vâng lời của Cha Tịnh, vì cổ nhân có nói “ôm tha già thất”.



4. Đức vâng lời của hai Cha Phó Nguyễn Chính và Đỗ Văn Đình.

Nay tôi muốn nhìn đến hai Cha Phó Nguyễn Chính và Đỗ Văn Đình. Cha Chính có mấy lời minh xác ngày 18-10-84 chống lại biên bản họp 13-9-84 mà Cha Dương là người ghi chép một cách mơ hồ có hậu ý bài bác Cha Tịnh. Bản minh xác của Cha Chính nói lên tư cách của một vị tu hành tôn trọng sự thật và từ sự thật căn bản xây dựng cộng đồng

địa phương San Jose. Thật đáng trọng!

Tuy vậy tôi thấy có câu: “Đối với con, với tư cách là một Linh Mục, thái độ của con vẫn luôn luôn là vâng lời”. Vâng lời không phải tư cách đặc thù của Linh Mục, của Giám Mục mà của mọi loài, mọi vật. Tất cả mọi sự đều phải vâng lời, tinh tú vâng theo một định luật nào đó. Thế xác phải vâng theo định luật của sinh vật. Tinh thần phải vâng theo định luật của lý trí. Con người chết là lúc nhịp tim không còn vâng theo định luật chuyển động nữa. Cái xe ngưng bởi không vâng theo định luật của cơ khí. Không gì thông thường cho bằng sự vâng lời. Nó xảy ra mọi giây phút. Nhưng chỉ trong tâm linh mới có những vâng-lời-phản-vâng-lời và những không-vâng-lời-như-vâng-lời. Đó là tùy ở mệnh lệnh có chính đáng hay không mà ta nghe theo.

Hai Cha bị đem đi khỏi trung tâm để làm thành áp lực đòi giáo dân phải nhượng bộ một yêu sách phản với quyền thiêng liêng của con người. Hành xử ấy có đúng hay không? Tôi đã phân tích trong tổng luận “những lỗi lầm của Đức Giám Mục DuMaine” ở phần C,1. Đó là một lỗi lầm, một quyết định có tính cách trả thù, một áp đặt ngoài vòng giáo lý, tu đức. Hai Cha Đình và Chính có phải vâng cái lệnh tai ác đó không? Tôi muốn nhận định trên nguyên tắc thần học tu đức. Và với nguyên tắc thần học ấy tôi thấy các Cha không buộc phải vâng lời Giám Mục. Và nói cho đúng, vâng lời Giám Mục DuMaine trong trường hợp này là không có đức vâng lời. Dĩ nhiên đi theo quyền bính bao giờ cũng không có những thiệt thòi rủi ro phiền phức sau này. Nhưng sống cho có nhân đức vâng lời chưa hẳn là một chuyện đơn thuần như nhiều người tưởng.

3. Đức vâng lời của Linh Mục Vũ Đình Trác.

Cái sự xu thời không làm nên nhân đức, và trong sự xu thời ấy phải kể đến hành động của Linh Mục Vũ Đình Trác trong hai sự kiện được báo chí nhắc tới, điện tín 24-7-86 và bài giảng trung tuần tháng 8/86 tại Orange County.

Nội dung điện tín gửi Đức Giám Mục Pierre DuMaine như sau: “Chúng con vô cùng tri ân những nỗ lực của Đức Cha DuMaine, Giám Mục Giáo Phận San Jose, trong sự giúp đỡ các Cộng Đồng Việt Nam. Cộng Đồng Giáo Sĩ Việt Nam và liên đoàn Công Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ xin bày tỏ tình đoàn kết, sự ủng hộ, lời nguyện cầu cho đức trung thành liên tục của mọi tín hữu Việt Nam đối

với Giáo Hội”.

Bức điện con cho người đọc hiểu rằng Cộng Đoàn San Jose đang khủng hoảng về sự trung thành đối với Giáo Hội, và Linh Mục Vũ Đình Trác nhân danh khối đa số Linh Mục, Tu Sĩ Việt Nam ủng hộ Đức Cha DuMaine. Nếu ta nhìn sự việc tự nguyên ủy, thì sẽ rất ngạc nhiên trước thái độ của Linh Mục Trác ủng hộ Đức Cha DuMaine không khác gì ủng hộ chính sách hội nhập đồng hóa. Và nghĩ như vậy thì mười cái tiền sĩ của Linh Mục Trác, trăm tờ Hội Hữu cũng vất bỏ bởi vì nhân danh một tổ chức Việt Nam lại hô hào đồng hóa, hội nhập tức là tự phản bội lịch sử Việt Nam, dân tộc Việt Nam của mình. Đàng khác lên án anh em mình, trước khi đối thoại với anh em mình, thì đó có phải là tư cách của bậc quân tử của người lãnh đạo? Ở vào địa vị Linh Mục Trác, tôi sẽ gửi điện tín như sau: “Nhân danh Hội Liên Tu Sĩ và Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam xin bày tỏ niềm quan tâm trước những biến chuyển đang xảy ra ở San Jose. Một phái đoàn sẽ nhân danh tổ chức đến gặp Đức Giám Mục và Cộng Đoàn Việt Nam để đóng góp một giải pháp tốt đẹp nhất cho hiện trạng. Dù hoàn cảnh nào, Giáo Sĩ và Giáo Dân Việt Nam luôn luôn nguyện trung thành với Hội Thánh Chúa”.

Bài giảng ở Orange County mà Vị Giang có thuật lại ở Dân Tộc số 235, 16-8-86 rằng: “Ngài (Cha Trác) cho biết chính Ngài đã được cả hai phe ở San Jose mời làm trung gian hòa giải và điều kiện của Ngài đưa ra là dẹp ngay những màn biểu tình chống đối Đức Giám Mục, rút ra khỏi khuôn viên Họ Đạo. Nhưng theo lời Ngài, những người đại diện của Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý Hòa Bình đã hứa ngoài miệng, nhưng lại làm ngược lại”.

Tôi có hỏi Tiến Sĩ Trần An Bài về những lời tố cáo thì được trả lời rằng hoàn toàn bịa đặt. Cha Trác không hề liên lạc với nhóm ông ta và nhóm ông cũng không bao giờ nhờ Cha Trác đứng làm trung gian hòa giải. Ông nói: Cha Trác không cải chính những gì trên báo Dân Tộc đã đăng về thái độ của Ngài thì là một trách nhiệm lớn, trách nhiệm của kẻ đồng tình và đồng lõa.

Theo một nguồn tin khá xác thực, thì Linh Mục Trác muốn có dịp về ngụ ở San Jose để lập cứ địa của Hội Tu Sĩ Việt Nam cho có bề thế. Con đường Linh Mục Trác đi là lấy lòng Giám Mục DuMaine để được Đấng Bảo Quyền chiếu cố nên động lực thúc đẩy hành động gửi điện tín, giảng tố cáo chỉ là

những chiêu thuật che đậy một sự xu thời vụ lợi. Hành động Linh Mục Trác nhân danh cho Hội Giáo Sĩ Việt Nam đã làm cho hội mất đi nhiều niềm tin của những người từng ngưỡng vọng Ngài phải thối mắc và chán nản.

KẾT LUẬN

Trong những phân tích về biến động San Jose ta thấy những vị tu sĩ luôn luôn nhân danh vâng lời làm như chiếu chỉ từ Thiên Chúa phải thi hành vội vã thì thực ra đó không phải đúng là đức vâng lời của Công Giáo. Kẻ thì cố chấp, người thì xu thời, nịnh bợ. Không thấy Thiên Chúa là động lực, là nguyên ủy của những lệnh truyền và nghe theo qua những hành xử của các vị trong biến cố này.

Nhớ lại biến cố thế kỷ 4 khi bè rối Ariô tung hoành mãnh liệt, từ Giáo Hoàng đến hầu hết Giám Mục tham sinh úy tử, ham lợi cầu danh, đã từ bỏ chân lý mạc khải, duy chỉ có mấy thánh như Athanasiô, Hilariô là kiên trì trong trận chiến đức tin cùng với đoàn giáo hữu quyết chí bảo vệ đạo lý đã nhận lãnh từ tổ tiên. Thánh Hồng Y Newman nhận xét trong tạp chí Rambler tháng 7 năm 1859 qua một câu hỏi: Tại sao Giáo Hội thụ huấn (Ecclesia docta) trung thành với đạo lý chân chính mà giáo hội tuyên huấn (Ecclesia docens) lại mất chân lý. Thánh Newman đã giải thích là giáo hội tuyên huấn (Ecclesia docens) là các giám mục, Giáo Hoàng đã không can đảm theo Chúa mà chỉ tìm sự dễ dãi, danh vọng thế gian (xem Athanasius của The Church of Our Time, của Mgr. Rudolph Graber).

Cũng một cách tương tự trong biến động San Jose, Giáo Hội tuyên huấn (Ecclesia docens) là Giám Mục, Linh Mục không có đức vâng lời của Chúa mà giáo hội thụ huấn (Ecclesia docta) lại có đức vâng lời mà hiện nay họ đang bị Giáo Hội tuyên huấn lên án là những phần tử phản loạn phá rối. Tôi quả quyết như vậy không phải có ý biện thuyết mà một giáo thuyết đang được phát triển từ Cộng Đồng Vatican II mà vì vấn đề có tầm mức quan trọng trong sự chứng minh tôi đang dành lại trong một Tổng Luận khác mang tựa đề “Ý nghĩa cuộc đấu tranh của Cộng Đồng Công Giáo San Jose” trong một ngày gần đây.

HỒ SINH GIANG TỬ

Lời Nguyện Không Tên.



Thượng đế chẳng bắt tôi phải cúi đầu chết,
Ngài cũng chẳng bắt tôi phải chấp nhận Ngài.
Ngài cho tôi một sự tự do chọn lựa
Nếu theo Ngài tôi được tình thương chan chứa
Không theo Ngài, chết tôi sẽ chẳng được chi
Phận cỏ cây, con người đâu đáng kể gì
Nhưng Ngài yêu thương coi như loài chim quý.
Hồn thiêng liêng chống ngài trở thành quý.

Tôi biết Ngài thương nên chẳng phản Ngài đâu,
Quyết tâm vâng phục mọi mệnh lệnh cúi đầu.
Xin Vâng theo vì chính Ngài là Thiên Chúa.
Ánh hào quang tỏa sáng mãi từ muôn thuở
Ngài là Cha của mọi sự, của toàn năng
Vì thế nên đâu ai có thể sánh bằng
Mà dám cho rằng: "Chống Cha là chống Chúa"
Chúa toàn năng, đáng hằng có tự muôn thuở
Cha là gì? Và Giám Mục đã là chi?
Tất cả đều là "người" đầy dẫy sân si
Công lệnh, tu hạnh đếm xem được những gì?
Đáng bao nhiêu, dám sánh ngang hàng với Chúa?
"Loại súc sanh, bay nịnh nhau, Ta nguyện rửa!
Từ trời cao Ta đã phạt lũ kiêu căng
Tung hô nhau, ca tụng nhau, lũ làm xằng
Làm tưởng rằng mình cũng đầy sáng láng
Từ thiên thần xuống loài quỷ Ta đã giáng
Nhìn gương xưa mà mau hối cải tội đi.
Đi tu, mục đích của Mục Tử làm gì?
Dẫn dắt đàn chiên hay thực thi quyền bính?
Lấy quyền hành Ta ban mà đem chấn chỉnh
Đâu phải rằng đem quyền hành nạt giáo dân
Bữa tiệc ly Ta đã muốn hơn một lần
Ta là cha, Ta rửa chân cho đầy tớ.
Nay cho người quyền hành, người đem bắt bớ
Người đọa đầy, muốn xé xác chiên của Ta
Hãy nghe đây: người đã bỏ chánh theo tà
Để đi tìm tung hô, vinh danh, chúc tụng
Đám chiên lành tìm xem bao nhiêu bạo chúng?
Lũ nịnh người mà làm trái lệnh của Ta.
Tung hô, thờ lạy chỉ Thiên Chúa thôi mà
Sao nhà người dám ngang nhiên mà đứng nhận?
Cùng một lũ nịnh thần, bợ đỡ, dơ bẩn!
Tại sao bay dám làm trái mệnh lệnh Ta?
Đa thù, đồ gian, cáo vạ chẳng thật thà?
Chúng bay còn rắp tâm làm hư mục tử!
Hãy nghe lời Ta phán chẳng sai một chữ
Bọn gian ác cùng thờ kẻ chẳng phải Ta.
Đến cửa Thiên đàng Ta sẽ bảo đuổi ra
Chẳng cho đến gần vì làm bẩn nơi Thánh"
Vậy còn đâu mà dự tiệc nơi đại sảnh
Lạy Chúa|cho chúng con|lắng nghe tiếng Chúa.

————— Chiên Tỵ Nạn

THƯ KHÔNG TÊN SỐ 3 CỦA

NHÓM VOICELESS VOICE

(TIẾNG NÓI CỦA NHỮNG NGƯỜI KHÔNG CÓ TIẾNG NÓI)

Chúa Nhật ngày 26 tháng 10 năm 1986

Anh Chị Em thân ái:

Nguyên xin hồng ân của Chúa Giêsu Kitô ở cùng tất cả anh chị em. Lại một lần nữa, anh chị em hèn mọn Voiceless Voice xin được gửi đến Cộng Đồng một vài cảm nghĩ chúng tôi có được qua nhiều chia sẻ và cầu nguyện suốt bấy lâu nay. Như lần trước, chúng tôi xin kính mời anh chị em lắng nghe lời Chúa:

Phải chăng Yavê vui nơi thượng thiên và lễ tế bằng vàng nghe tiếng của Yavê?
Này vàng lời tốt lành hơn lễ tế,
và tuân lệnh quý hơn mỡ béo của dê.

1 Sam 15: 22

Hẳn một số anh chị em đã đoán ra điều gì chúng tôi muốn bày tỏ trong lá thư này. Đúng vậy, chúng tôi muốn nói tới đức vâng lời, một đức tính cần thiết cho tất cả ai tự coi mình là Công Giáo. Tiếc thay đây cũng là một đề tài nan giải, đã gây ra biết bao phiền muộn, đau khổ và chia rẽ trong Cộng Đồng tị nạn nhỏ bé chúng ta. Vì đức vâng lời, chúng ta bị kết án là thế phản di ngược lại đức tin Giáo Hội. Ngược lại, cũng vì đức vâng lời, chúng ta buộc phải tranh đấu cho công lý và hòa bình. Vậy thì đức vâng lời có nghĩa là gì? Tại sao phải vâng lời? Vâng lời ai? Ai bị buộc vào đức vâng lời? Vâng lời như thế nào? Dĩ nhiên còn nhiều câu hỏi liên quan khác. Thế nhưng thiết tưởng đây là những câu hỏi căn bản nhất mà mỗi người chúng ta, vì lương tâm và bốn phần Kitô hữu, phải tự tìm hiểu câu trả lời cho chính mình.

Để có được một câu trả lời thỏa mãn, chuyện này, như anh chị em đã biết, không phải là dễ. Nhiều học giả đã cặm cụi nghiên cứu đề tài, nhưng vẫn chưa đạt tới mức thấu hiểu triệt để. Không gì chúng ta, với căn bản trí thức nông cạn, làm sao hiểu hoàn toàn ý nghĩa của đức vâng lời. Trong chiều hướng này, Voiceless Voice, những anh chị em hèn mọn nhất trong Cộng Đồng, cảm thấy khả năng chúng tôi thấp kém trong sự học hỏi. Đã bao lần chúng tôi nản lòng, gần như muốn bỏ cuộc. Nhưng rồi, vì lẽ, như thánh Augustinô nhận như: "Đức tin đòi hỏi hiểu biết," chúng tôi, trong lời cầu nguyện đêm ngày, lắng lẽ tiếp tục việc học hỏi, mong sao Chúa sau cùng sẽ ban cho chúng tôi ơn khôn ngoan. Mấy mẩu thay, quả là lúc

khó khăn, chúng tôi tìm được an ủi qua những bài viết của Hồ Sinh Giang Tử tựa đề "Vâng Lời Hay Không Vâng Lời?" được xuất bản liên tục những tuần mới đây trên báo Chính Nghĩa. Cho những ai muốn nghiên cứu tận tường về đức vâng lời có liên quan tới thần học, triết học và sử học của Giáo Hội, chúng tôi thành thật khuyến khích quý vị đọc tác phẩm của học giả Hồ Sinh Giang Tử. Riêng phần Voiceless Voice xin được góp phần nhỏ mọn trong sự bàn thảo về đức vâng lời qua lời Kính Thánh và những hiểu biết tâm thường được đúc kết lại từ tất cả anh chị em theo đúng với tên gọi Tiếng Nói Của Những Người Không Có Tiếng Nói.

1. Vậy thì, vâng lời là gì?

Theo đúng định nghĩa của sách vở, vâng lời là chấp thuận một sự chỉ huy hay kiểm soát nào đó. Xét về mặt thực tế, vâng lời là lắng nghe và thực thi đúng mọi điều của lệnh trên truyền xuống. Chẳng hạn như một học trò vâng lời thầy giáo. Hơn thế nữa, chúng ta nhận thực được hai lời vâng lời khác biệt, nếu không phải là chông chéo nhau: (1) vâng lời mù quáng tựa như lính Đức Quốc Xã vâng lời Hitler để giết hàng triệu người vô tội; và (2) vâng lời trong hiểu biết như trong trường hợp Chúa Giêsu một mặt tuân lệnh nhà nước trả tiền thuế, một mặt khác chông chéo mọi ngăn cản việc Người rao giảng tin mừng Nước Trời. Vì lẽ, người nói:

Hãy trả lại cho hoàng đế những gì thuộc về hoàng đế;
và trả lại cho Thiên Chúa những gì thuộc về Thiên Chúa.

Mt 22: 21

Nói một cách khác, vâng lời trong hiểu biết đòi hỏi một sự am tường sâu sắc điều gì phải và điều gì trái. Nếu phải, mình theo; nếu trái, mình phải chông chéo theo đúng tiếng gọi của lương tâm. Chúa sẵn sàng tuân lệnh trả thuế (Mt 22: 15-22) khi việc làm này không khiến Người đi ngược lại lương tâm. Đàng khác Người chông chéo việc cầm đầu rao giảng tin mừng vì lẽ, nếu Người vâng theo lệnh, Người đi ngược lại ơn kêu gọi cao cả của chính Người trong sứ mạng Đấng Cứu Thế mà Thiên Chúa Cha đã trao ban. Điều này là một tội trọng, tội nghe theo tiếng loài người và lãng quên đi tiếng của Thiên Chúa. Dĩ nhiên Chúa Giêsu đành mang danh bất tuân lệnh trước giáo quyền Do Thái thời đó. Hơn thế nữa Người đã phải trả một giá rất đắt, theo như Phúc Âm kể lại. Và đó là cái chết tức tưởi của Con Thiên Chúa trên Thập Tự Giá. Nhưng

phải biết làm sao hơn đây? Thế mới hiểu tại sao Chúa nói: "Không ai có thể có được hai chủ" (Mt 6: 24). Một khi đã theo Thiên Chúa, chúng ta hãy biết rằng sẽ luôn luôn gặp nhiều trở ngại với những người tham quyền cố vị.

Ít ra chúng ta có được một khái niệm nào đó về sự vâng lời dựa theo lẽ đời. Nhưng Kinh Thánh định nghĩa vâng lời ra sao? Theo thần học, đức vâng lời có thể được diễn tả là sự chú tâm lắng nghe tiếng Chúa và giữ luật của Người. Chúa phán:

(Dân ta hối) hãy vâng nghe tiếng Ta
và giữ lời giao ước của Ta.

Kh 19: 5

Thêm nữa,

Những chi có điều này, Ta đã truyền dạy chúng, là: Các người hãy vâng nghe tiếng Ta, và Ta sẽ là Thiên Chúa của các người, và các người sẽ là dân của Ta; các người sẽ đi đến cùng theo đường lối Ta truyền cho các người, ngõ hầu các người được phúc.

Vr 7: 23

Theo cùng một truyền thống, thánh Gioan khuyên như chúng ta:

Nơi điều này ta biết là ta yêu mến con cái Thiên Chúa: ấy là khi ta yêu mến Thiên Chúa và tuân theo các lệnh Người truyền.

1 Gioan 5: 2

Thiết tưởng là người Công Giáo, chúng ta có được một khái niệm nào đó thế nào là nghe theo tiếng Chúa. Thế nhưng luật của Người là gì? Chúa phán:

(Giới răn lớn nhất trong Lề Luật là) Người phải yêu mến Chúa, Thiên Chúa người, hết lòng người, hết linh hồn người và hết trí khôn người! Đó là giới răn lớn, giới răn đệ nhất. Thứ đến cũng giống như điều ấy: Người phải yêu mến đồng loại người như chính mình người. Toàn thể Lề Luật cùng các tiên tri đều qui vào hai giới răn ấy.

Mt 22: 37-40

Nói tóm lại, đức vâng lời, theo Thánh Kinh, có thể định nghĩa là sự chú tâm lắng nghe tiếng Chúa (hay Phúc Âm) và thực thi chăm chú trong cuộc sống hằng ngày đức bác ái (mến Chúa yêu người).

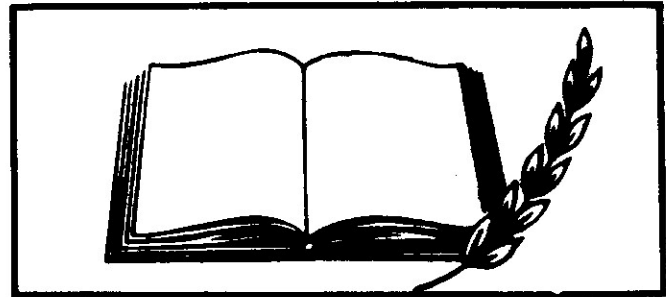
Khó nổi những người chống đối Cộng Đồng không có cùng một quan niệm như chúng ta. Khi nói đến đức vâng lời, họ ngay tức khắc, không một suy nghĩ, cho rằng phải lắng nghe lời Đức Giám Mục và thực thi tất cả những gì ngài đòi hỏi.

Ngài nói gì, mọi người đều gật đầu đồng ý. Nhưng cũng không lạ gì vì, như chúng tôi đã nói trong thư thứ ba, họ đã đồng hóa Đức Giám Mục với Thiên Chúa. Thế thì còn đâu nữa để mà vâng lời trong hiểu biết?

Những liệu chúng ta có thật sự sống đúng với ý nghĩa của đức vâng lời chăng? Nói một cách khác, phải chăng chúng ta biết lắng nghe tiếng Chúa và thực thi đức bác ái? Một lần nữa, xin anh chị em lắng nghe tiếng Chúa phán:

Này tôi tớ Ta, kẻ Ta đã chọn
kẻ chỉ ai mà hồn Ta sủng mộ,
Ta sẽ đặt Thần khí Ta trên Ngài,
và Ngài sẽ rao truyền công lý cho muôn dân.

Mt 12: 18



Điều này có nghĩa Lời Chúa rao giảng cho muôn dân là lời của công lý. Trong cương vị Kitô hữu, dĩ nhiên chúng ta phải biết lắng nghe cho tỏ tường huấn dụ này. Khó nổi khi Cộng Đồng lắng nghe và thực thi công lý và hòa bình, những người tham quyền cố vị khó có thể chịu đựng được. Vì lẽ khi chúng ta áp dụng công lý vào cuộc sống thực tế, quyền hành và danh vọng của những kẻ này sẽ bị rung chuyển như lời đã được nói về công lý của Thiên Chúa:

Người đã ra oai sức mạnh cánh tay Người,
làm cho tan tác lũ kiêu căng lòng trí.
Hạ kẻ quyền năng khỏi ngôi báu và suy tôn những người khiêm nhường.
Đổi chỗ Người cho no phi sự lãnh,
giàu sang Người xua đuổi về không.

Luc 1: 51-53

Nhưng chúng ta phải biết làm sao hơn đây? Vì lẽ một khi công lý và hòa bình được thiết lập, ngay tức thì mọi nỗi bất công bị dẹp sang bên: kẻ quyền năng bị hạ bệ, và người khiêm nhường đổi chỗ được nâng cao. Đó là công lý của Thiên Chúa mà chúng ta cần luôn gắng bước theo sau.

Thế nhưng chúng ta khoan vội nghĩ hay tự kiêu cho rằng mình sẽ thành công trong cuộc đời này vì đã trung thành vâng nghe tiếng gọi đòi công lý của Thượng Đế. Rất có thể kết cuộc sau cùng cho chúng ta sẽ là một thực tế phủ phàng. Vì lẽ Nước Trời, phần thưởng cho những kẻ tranh đấu cho công lý, không thuộc về thế gian này như lời đã phán:

Nước Ta không thuộc về thế gian này.
Nếu nước Ta thuộc về thế gian này,

thì bỏ hạ của Ta đã có chiến đấu,
không để Ta bị nộp cho người Do Thái.
Ấy vậy Nước Ta không thuộc chôn này.

Gioan 18: 36

"Đồ đệ không hơn được thầy" (Gioan 13: 16). Hãy suy
niệm việc gì đã xảy ra cho Thầy đáng kính của chúng ta để rồi
chuẩn bị cho chính mình. Vì tranh đấu và giảng dạy công lý,
Chúa đã bị kết án phạm tội sử thánh (Mt 26: 65), bị quì ám
(Mt 12: 24) và phản loạn (Gioan 19: 12). Chúng ta không khác
là bao: vì công lý và hòa bình, há chúng ta chẳng bị kết án đi
ngược lại đức tin, phạm sử thánh và chống lại giáo quyền do
sao? Nói về giáo quyền, chúng ta cũng nên biết Chúa đã từng
được xem là phản loạn lại giáo quyền Do Thái trong thời của
chính Người.

Khó hơn thế, vì sự thật, công lý và hòa bình, Chúa đã bị
đóng đinh nhục nhã trên Thập Tự Giá, cô đơn và buồn tẻ vì
tất cả đồ đệ bỏ người. Riêng chúng ta, không những bị chửi
rủa và lãng nhục, chúng ta còn bị một số giáo dân VN hắt hủi
và bỏ rơi. Thấy như sao, đồ đệ như thế. Giờ đây chúng ta mới
hiểu thâm thía lời Chúa phán:

Nếu ai muốn theo Ta, thì hãy chối bỏ chính mình,
hãy vác lấy khô giá của mình và hãy theo Ta.

Mt 16: 24



Hãy đọc lại lịch sử, và rồi chúng ta sẽ biết sự thật, công lý
và hòa bình hiềm mấy khi được con cái thế gian này chấp
nhận. Đặc biệt hơn hết là những kẻ đang nắm quyền hành
trong tay vì lẽ những gì họ có phần lớn đến từ những việc bất
công họ làm.

Ngay đến những kẻ mang danh lãnh đạo tinh thần cũng
rất thường không khác là bao. Ai là kẻ tố cáo, lãng mạ và xúi
giục dân chúng đóng đinh Chúa nếu không phải là giáo quyền
Do Thái gồm các thầy cả, luật gia, học giả và biệt phái? Ai là
người gây ra biết bao người vô tội bị giết oan uổng trong thời
Thập Tự Chiên nếu không phải là giới lãnh đạo tinh thần của
hai phía Công Giáo và Hồi Giáo? Ai đã gây ra cảnh tang
thường máu đổ đầu rơi trong thời Trung Cổ nếu không phải là,

một lần nữa, giới lãnh đạo của Công Giáo và Tin Lành? (Tiền
đây mong sao những kẻ chống đối Công Đồng hiểu cho rõ là
Công Giáo, kể từ Vatican II, không còn cho Tin Lành và Chính
Thống Giáo là thế phản, nhưng là những anh chị em cách biệt.
Phép rửa tội trong số lớn giáo phái Tin Lành, chẳng hạn, được
kể là phép rửa tội đúng với đức tin theo quan niệm Công Giáo.
Thay vì đi lễ Công Giáo Chúa Nhật, chúng ta có thể thỉnh
thoảng đi lễ Chúa Nhật tại nhà thờ Chính Thống Giáo. Đừng
vội nói nhằm nhĩ để rồi Công Giáo bị mang tiếng với người ta.
Li ra những quý vị này cần biết câu: "Biết thì thừa thốt.
Không biết thì dựa cột mà nghe.")

Hơn thế nữa, trong những thời gian gần đây, biết bao kẻ
lãnh đạo tinh thần đã gây ra nhiều tiếng xấu và tang tóc đau
thường. Nào là Đức Giám Mục Lefebvre đối hời người Công Giáo
trở lại thời Trung Cổ; và nào là Đức Giám Mục Ngô Đình Thục
truyền chức thánh sai hần với tinh thần Giáo Hội. Xin mời
tham khảo thêm danh sách có thể được tìm thấy nơi bài của
Hồ Sinh Giang Tử. Riêng về các đạo khác, chúng ta có
Khomeini bên Iran mong mọi biên thế giới này ra hỏa ngục
khởi lửa. Bên Hoa Kỳ có nạn Jim Jones ứ hiệp tín đồ uống
thuốc độc tử tử dã man. Nghĩ đến đây, chúng tôi giờ đây mới
biết tại sao những người chống đối Công Đồng cho rằng Đức
Giám Mục Dumaine là tốt. Có lẽ họ đúng vì nếu phải so với
những người mà chúng ta vừa liệt kê sơ, Đức Giám Mục của
chúng ta còn phần nào đó dễ thường. Những điều này
không có nghĩa là Đức Giám Mục chúng ta không bắt công ứ
hiệp Công Đồng Công Giáo nhờ be tị nạn Việt Nam.

Tuy nhiên nói nhiều làm chi về chuyện bất công của những
kẻ đang cầm quyền hành, kéo rồi chúng ta đi lạc đề. Chúng tôi
xin tóm tắt câu trả lời cho câu hỏi ý nghĩa của đức vâng lời là
gì. Theo Thánh Kinh, đức vâng lời được định nghĩa là sự chú
tâm lắng nghe tiếng Chúa (hay Phúc Âm) và thực thi chăm chỉ
trong cuộc sống hai điều răn để nhất của Công Giáo: mến Chúa
và yêu người. Công Đồng đã thổ lộ việc này qua việc tuân theo
tiếng gọi đời công lý và hòa bình của Thiên Chúa, bước theo con
đường khô giá của Thầy Giêsu Kitô, và áp dụng đường lối bất
bao đồng đối với người anh chị em chống đối chúng ta.

2. Câu hỏi thứ hai: Tại sao phải vâng lời?

Như đã định nghĩa, vâng lời là lắng nghe tiếng Chúa và
thực thi giới răn Người dạy. Áp dụng vào hoàn cảnh thực tại,
chúng ta hiểu được là vâng lời theo tiếng gọi đời công lý và hòa
bình của Thiên Chúa và thực thi hai điều này vào cuộc sống
thực tế của chúng ta.

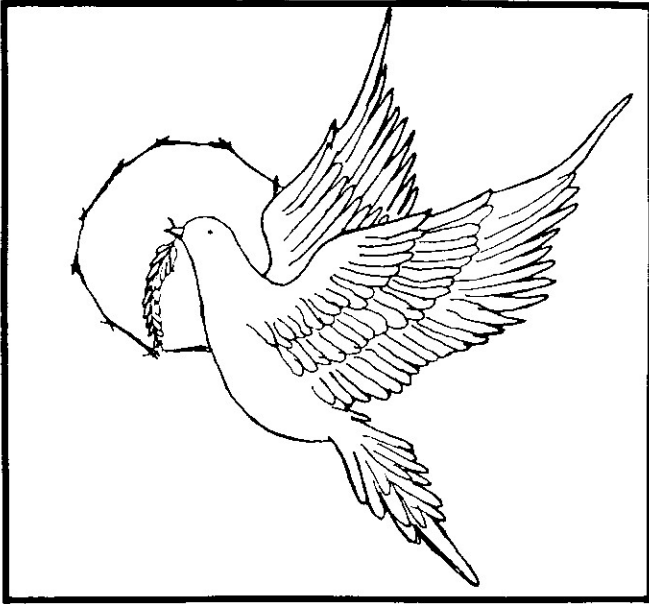
Ấy, chính vì niềm tin như vậy mà chúng ta lâm vào biết
bao khó khăn và phiền muộn. Vì lẽ những người chống đối
Công Đồng có một quan niệm gần như đi ngược lại với suy
nghĩ của chúng ta. Theo họ, chúng ta phải vâng lời để khỏi bị
mất mặt với người Mỹ, để giữ trật tự trong xã hội, để làm vui
lòng Đức Giám Mục, vân vân. Trong rất nhiều bài viết và đời
thoại của họ, tiếng gọi đời công lý và hòa bình của Thiên Chúa
xem chừng không được cân nào so với lời nặng ngàn cân của
Đức Giám Mục.

Nơi một cách khác, trong khi chúng ta gắng trong sức hạn

hẹp con người để thực hiện ý Chúa như lời đã được dạy:

Lạy Cha chúng con ở trên Trời,
ước gì Danh Cha hiển thánh.
Nước Cha trị đến,
ý Cha thành sự, dưới đất cũng như trên Trời.

Mt 6: 9-10



những người chống đối, trái lại, gắng thể hiện ý Đức Giám Mục đòi hỏi chúng ta vâng lời mũ quang trong một nền trật tự hòa bình giả tạo bất công và ức hiếp. Giữa Đức Giám Mục và Thiên Chúa, chúng ta sẽ theo ai? Đức Giám Mục dứt phép thông công trong cuộc đời này. Nhưng trong cuộc đời sau, Thiên Chúa sẽ định đoạt chúng ta đã vâng nghe tiếng Người ra sao. Tiếc thay biết bao người đã bán linh hồn mình cho Đức Giám Mục thay vì tự mình gắng tìm hiểu ý Chúa trong cuộc đời mình. Trước tòa Thiên Chúa, không ai có thể bào chữa cho mình ngoại trừ chính mình. Với những người chống đối Cộng Đồng, xin đừng đổ thừa lỗi cho Đức Giám Mục vì mình không đủ can đảm và trách nhiệm để tự giải quyết phân xử rồi linh hồn trước mặt Thiên Chúa. Đúng như những người lính Đức Quốc Xã, sau cuộc chiến, đổ thừa vì Hitler họ đã giết người không gớm tay. Dù sao đi nữa, máu kẻ vô tội đã đầm ướt trên bàn tay họ.

Thiết tưởng thư đã đủ dài, Voiceless Voice xin tạm ngưng nơi đây. Còn lại một số những câu hỏi khác liên quan tới đề tài đức vâng lời, chúng tôi xin dành cho thư sẽ được gửi đến anh chị em tuần tới. Tuy nhiên, hi vọng những lời được viết ra trong thư này đã giúp chúng ta hiểu được một phần nào hơn ý nghĩa của đức vâng lời. Nguyên xin chúng ta được ơn vâng lời trong hiểu biết và khôn ngoan, thay vì trong mù quáng và điên rồ. Xin gửi đến anh chị em lời Chúa hứa ban Thánh Linh cho những ai thành thật vâng nghe Người (Cv 5:32) Xin kính!

VOICELESS VOICE

thơ

CUỘC ĐỜI

Miếng ngon, miếng ngọt, miếng bùi,
Lòng tôi chạnh nhớ, bùi ngùi Cha ĐƯƠNG.
Hội Đồng nào ở Stockton,
Mượn danh ái hữu, tìm phương cứu bờ.
Tấn phong lại dối rằng trò,
Khiến cho lắm kẻ nhớ đờ, dở dang.
Mưu sự là ở tại nhân,
Thành công, thất bại cao thâm định phần.
Thế gian tham thực cực thân,
Cao xanh phạt kẻ bất nhân, nhân tiền.
Cuộc đời điên đảo, đảo điên,
Lừa thầy, phản bạn thánh hiền chứng minh!

LÊ THỊ NHU HOA

TIN TỨC

Hưởng ứng chiến dịch gây quỹ Truyền giáo Thế giới do Tòa Thánh phát động, Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo giáo phận San Jose đã đóng góp được số tiền là \$655.00. Số tiền này đã được bà Thủ Quỹ gửi tới Cha Đỉnh để chuyển về Tòa Thánh qua chi phiếu số 117 ngày 26-10-86.

PHÂN ƯU

Được tin thân mẫu Anh Chị Lâm Hữu Đức là bà:

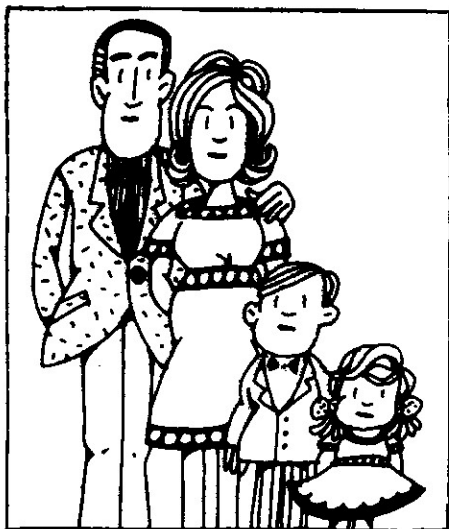
Maria NGUYỄN THỊ PHÚC

vừa được Chúa gọi về.

Tuần báo Chính Nghĩa xin thành thật phân ưu cùng anh chị Lâm Hữu Đức và gia đình.

Nguyễn xin Thiên Chúa Toàn Năng sớm đưa linh hồn Maria chóng được hưởng nhan Thánh Chúa.

NỖ KHỔ CỦA ĐÀN CHIÊN LẠC MẸ



Trong 11 năm qua, Giáo Dân Công Giáo Việt Nam để lại ông bà, cha mẹ, anh em, thân bằng và quyến thuộc. Họ ra đi rất vội vã, đau khổ, bồi hồi, sợ sệt. Họ đã trải qua những cuộc chạy trốn đầy cam go, và lấy sinh mạng để đánh 1 ván cờ với chính quyền Cộng Sản Hà Nội và Thần Biển. Thiên Chúa đã cho họ thắng, dẫn dắt họ đến đây, và tụ họp lại. Sau 1 biến cố đổi đời, họ ngẫm nghĩ lại, họ đã mất những gì và còn những gì? Họ đã mất tất cả, ngoại trừ nền văn hóa của dân tộc Việt và truyền thống sống đạo của 130 ngàn vị Anh Hùng Tiền Nhân Tử Đạo của họ.

San Jose, 1 thung lũng hoa vàng, với khí hậu ấm áp, và địa hình gần giống quê hương Việt Nam. Họ đã kéo về đây sinh sống và lập nghiệp. Sự thành công trong công ăn việc làm, bởi đức tính kiên nhẫn và giỏi dang, đã làm cho nhiều người địa phương cảm phục, nhiều khi ganh tị. Cha ông của họ có dạy rằng: "Uống nước phải nhớ nguồn". Nguồn của họ là Thiên Chúa, Cha ở trên trời và Giáo Hội Mẹ đang bị đàn áp dưới chế độ Vô Thần Cộng Sản. Họ đang muốn có 1 nơi cảm tạ và thờ phượng Thiên Chúa, đồng thời cầu xin Ngài thương xót quê hương họ.

Họ có bốn phận đối với Giáo Hội Mẹ là bảo tồn văn hóa và phát huy đời sống đạo đức theo những nghi thức tập tục cổ truyền của họ. Họ cũng mong rằng với di sản vô giá này, họ sẽ cùng chia sẻ với những cộng đồng người địa phương, để tu bồi thêm phong phú phương thức sống chung với nhau. Một Giáo Xứ Thể Nhân hay Giáo Xứ Quốc Gia đã được Giáo Hội dành cho những giáo hữu ở hoàn cảnh như họ. Trong tâm tưởng của Giáo Dân Việt Nam, Giáo Xứ là hình ảnh của quê hương đau khổ, hình ảnh của Giáo Hội Mẹ đang bị bách hại, và họ sẽ tìm lại những gì họ đã mất.

Cuộc đời không quá giản dị như họ tưởng. Cuộc đời như bức tranh vân cẩu, hợp rồi tan. Đại gia đình bị phân tán tại quê hương và tiểu gia đình đang bị phân tán bởi chính sách xã hội của những bậc tu trì, mang danh đạo hạnh. Với bản tính tự nhiên của Thiên Chúa ban và Giáo Hội cho họ được quyền bảo vệ bản chất nguyên thủy của họ, để khỏi bị hòa tan trong Cộng Đồng địa phương, họ đã tranh đấu ròng rã gần 4 tháng qua với Tòa Giám Mục San Jose.

Đức Cha Pierre DuMaine, Ngài là ai?

Đức Cha Pierre DuMaine, Giám Mục San Jose, Ngài có phải là vị đại diện Thiên Chúa của tình thương, của Giáo Hội công bằng và bác ái không? Tình thương của Ngài đã được biểu lộ qua sự thành lập Giáo Đoàn Đồng Tâm, chuyên thu nạp những phần tử vì một lý do cá nhân tu lợi mà bất mãn với cộng đồng, để mở đường cho chính sách đồng hóa Giáo Dân Việt Nam vào các Giáo Xứ địa phương.

Chính sách "bức tử" đàn chiên lạc mẹ để trốn tránh trách nhiệm của người cha, không thể gọi là tình thương được.

Hành động gây chia rẽ Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại San Jose cũng không phải là hành động của 1 vị đại diện Thiên Chúa và Giáo Hội được. Như Thánh Phao Lô đã viết:

"Hỡi anh em, tôi nài xin anh em hãy coi chừng những kẻ gây chia rẽ và vấp phạm, nghịch với đạo lý anh em đã học. Hãy tránh xa họ, vì hạng người như thế không làm tôi Chúa chúng ta, Đức Kitô, nhưng là cái bụng của họ. Họ lấy ngọt ngào, tặng bốc mà làm mê hoặc lòng những kẻ chất phác".

Đức Cha DuMaine là vị thừa kế Thánh Tông Đồ. Để tránh sự hồ đồ thần thánh hóa tạo vật, chúng ta cần phải hiểu rõ rằng: thừa kế các Thánh Tông Đồ là thừa kế quyền rao giảng, ban phát bí tích, và chăm sóc giáo dân, chứ không phải Giám Mục là vị

Thánh Tông Đồ, hay đang hưởng được 1 số ít hay nhiều công nghiệp của 1 vị Tông Đồ nào để lại. Bởi vì công nghiệp của Đức Cha DuMaine đối với Thiên Chúa phải chính do Đức Cha DuMaine làm ra chứ không phải các Thánh Tông Đồ để lại. Ngày nay, các Giám Mục được nhìn thấy như 1 người quản lý của Địa phận hơn là 1 nhà rao giảng như các Tông Đồ khi xưa. Đức Cha DuMaine đã đi hơi quá quyền hành của Ngài để ra án phạt tuyệt thông đối với hai đại diện Giáo Dân, cấm cử hành hy lễ tang tế tại Họ Đạo và tư gia, đóng nhà tạm, bắt hai cha Phó, ngăn cản không cho Giáo Dân nhận của ăn hằng sống để thông hiệp với Thiên Chúa và Giáo Hội. Ngài đã coi thường sự cứu độ của Chúa Kitô, (cả thiên đàng sẽ nhảy mừng, vì một người có tội được cứu rỗi hơn 99 người công chính họ không cần ăn năn), và Ngài đã không làm tròn bốn phận "mục tử" của Thiên Chúa và Giáo Hội giao phó "Hãy chăm sóc đàn chiên của ta".

Nhưng còn may, Thiên Chúa còn thương Giáo Dân Việt Nam, nếu Đức Cha DuMaine mà được Thiên Chúa ban quyền hành như hai vị Tông Đồ của Ngài là Gioan và Gia-Cô-Bê, thì Giáo Dân Việt Nam đã ra tro rồi. Câu chuyện như thế này:

"Chúa Giê Su sai phái bộ đi trước Ngài. Họ ra đi vào 1 làng người Samari, hầu dọn sẵn cho Ngài. Nhưng người ta không đón tiếp Ngài, vì Ngài hướng tới Giêrusalem. Thấy vậy, hai môn đồ Giacôbê và Gioan nói: "Thưa Ngài, Ngài có muốn chúng tôi khiến lửa từ trời xuống mà tiêu diệt chúng không?" Nhưng quay lại, Ngài quở mắng họ và nói: "Các người không biết các người ứng theo thần khí nào? Vì con người đến không phải để hủy diệt mạng người ta, mà để cứu chúng" và họ đã đi tới 1 làng khác."

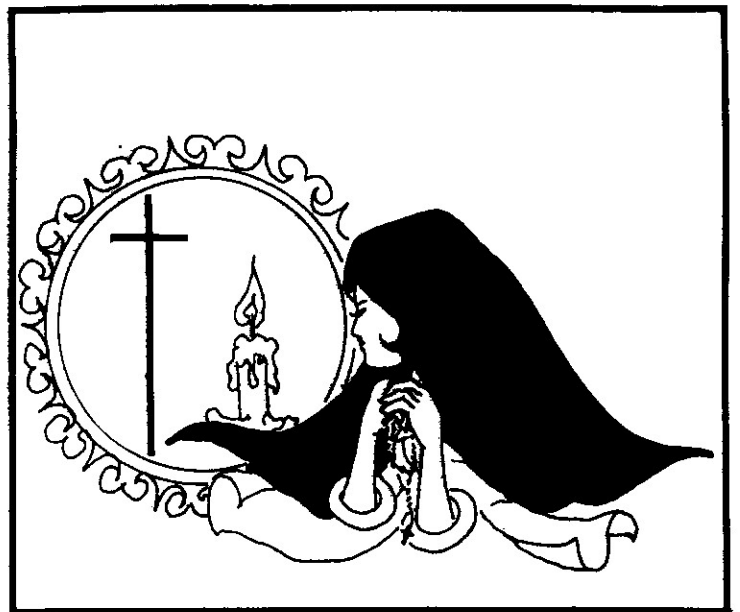
Thần khí mà Chúa Giê-Su nói ở đây là thần khí của thần dữ, chứ không phải thần khí của Thiên Chúa Tình Thương. Thần dữ này có lẽ đang ở trong Đức Cha DuMaine cũng như trong Gioan và Gia-Cô-Bê ngày xưa.

Hành động thất nhân tâm, chia rẽ Giáo Dân, dùng "cui đậu mà nấu đậu", dùng thần quyền lẫn thế quyền, cảnh sát, võ trang, dùi cui và chó săn để đàn áp Giáo Dân đó không thể nào là hành vi Đại Diện Thiên Chúa Tình Thương, Giáo Hội công bằng và bác ái được. Như ông Giacalone đã tuyên bố trong báo San Jose Mercury News ngày 25 tháng 5, 1986 "Giám Mục là con rắn độc".

Rắn là biểu hiệu của Thần Dữ. Bởi vì Satan đã

hiện hình con rắn mà dụ dỗ bà Evà, đưa con người vào tội lỗi, để con người phải sống 1 cuộc đời tăm tối, và khốn nạn như chúng. Chính vì vậy, Thiên Chúa đã chúc dữ cho loài rắn, và đã tạo nên sự thù nghịch giữa người đàn bà với loài rắn. Đồng thời Thiên Chúa đã cho 1 người nữ đạp lên đầu Satan. Người nữ này là Maria, Mẹ Đức Kitô, và là "Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo".

Tòa Giám Mục đã tuyên bố với Công Luận — Giáo Dân Việt Nam dùng Giáo Xứ Quốc Gia để làm nền móng cho cuộc đời chính trị của họ. Chuyện làm chính trị có hay không xin miễn bàn nơi đây. Nhưng lời tuyên bố vô ý thức đó làm Giáo Dân phải



nói ra. Tất cả người Công Giáo, cũng như không Công Giáo đều hiểu rằng, theo văn kiện và truyền thống căn bản của Giáo Hội Công Giáo La Mã là Hội Thánh không phải là 1 tổ chức chính trị. Nhưng khách quan mà nói, lịch sử của Giáo Hội qua gần 20 thế kỷ đã không ít thì nhiều xen vào thế quyền. Nhất là vào những thế kỷ của Thực Dân Pháp và Tây Ban Nha (754-1870), chính các vị Giáo Hoàng cũng không phân biệt được là Ngài là 1 lãnh tụ về "Đạo" hay về "Đời". Căn bản của hai chữ "Chính Trị", không làm phương hại đến nhân bản con người, nhưng chính cái tâm lạm dụng tạo quyền lợi cho 1 thiểu số mà gây bao chuyện bất chính, bất công trên đa số, đó mới là "sự dữ". Và nếu chính trị là "sự dữ", Đức Thánh Cha Gioan Phaolô Đệ II đã không viết trong bài diễn văn đọc trước hội nghị Di Dân thế giới 17-10-85:

"*Giáo Hội là người mẹ và là nhà giáo dục, xin nhắc nhở mọi người hãy nhớ đến quyền của họ là muốn quyền giữ nguyên con người của họ trong những điều kiện sinh sống mới, liên kết bình đẳng với người khác trong mục đích chung của họ, không phải chỉ nguyên đóng vai trò những công cụ sản xuất, tham gia vào đời sống xã hội quốc gia mà ngay cả trong 1 số trường hợp vào đời sống "chính trị" của quốc gia đó.*"

Đây chứng tỏ rằng Đức Giám Mục DuMaine không có quyền cấm giáo dân Việt Nam làm chính trị, cũng như không có quyền lợi dụng hai chữ "Hội Nhập" để đồng hóa Giáo Dân Việt Nam, và tiêu diệt lòng trung thành của Giáo Dân đối với quê hương, tổ tiên và Giáo Hội Mẹ.

Đối với tôi, là 1 con chiên hèn kém, sống đơn sơ, không thần thánh hóa tạo vật và luôn luôn tôn kính người mang tên "Pierre DuMaine" bởi vì lòng tôn kính của 1 con người đối với 1 con người, chứ không phải vì Ngài là Đức Cha DuMaine, Giám Mục San Jose.

LỆ HẰNG

ỦNG HỘ CHÍNH NGHĨA ĐẢNG SỐ 19

A. C. ĐẢNG ĐÌNH HIỂN	\$50.00
Ông Bà Trần Lê Thanh	20.00
Bà Cụ Thiệt	10.00
Ông Bà Phạm Tất Thành	20.00
Anh Kim	20.00
Anh Chị Thiện Hải	20.00
Bé Nguyễn	10.00
Ông Nguyễn H.	20.00
Cô Tâm	20.00
Hoàng Văn Mẫn	20.00
Ông Bà Vũ Hoài An	15.00
Bà Cụ Nhiệm	20.00
Cô Kim Dung Nguyễn	20.00
Bà Mỹ	100.00
Cô Phụng Loan	20.00
1 bà ẩn danh Milpitas	20.00
1 Nguyễn Nghĩa, Sunnyvale	50.00
Bỏ chung	334.00

Thơ

Quê Tôi

*Quê tôi có Nguyễn Tri Phương,
Sa vào tay giặc của phường xâm lăng.
Chịu đau, nhịn đói chết cam,
Không cho băng bó, không màng lợi danh.
Hà-Ninh Hoàng Diệu liệt oanh,
Xét mình bại tướng theo thành hủi thân
Một lòng vị quốc vong thân,
Không hèn chịu nhục, vinh thân, đầu hàng.
Anh-thư liệt vị Nhị Trưng,
Mê-linh một cõi xưng hùng kém ai?
Triệu Trinh một nữ anh tài,
"Kình ngư, sóng dữ dẹp ngoài biển Đông".
Nam nhi so với má hồng,
Cổ, kim mấy kẻ, Tây, Đông mấy người?
"Phấn son tô điểm cho đời,
Nữ nhi rạng mặt giống nòi Việt Nam".
Sắt son một Dạ Trạch Vương,
Nằm gai nếm mật tìm đường cứu dân.
Rừng sâu nước độc liều thân,
Gây hao binh tướng, công thần ngoại xâm
Bình Trạng, dững tướng nhà Trần,
"Nước Nam thà quý, vương Tần chẳng ham".
Kinh thiên động địa Quang Trung,
Chém Tôn Sĩ Nghị; vẫy vùng dọc ngang.
Từ Cà Mau đến Nam Quan,
Địa danh nhân kiệt hiên ngang với đời.
Nước tôi nghèo, dân chẳng tời,
Khí thiêng sông núi, đắp bồi giang sơn.
Ngàn năm tôi vẫn Việt Nam,
Áu Cơ, Lạc tướng khói nhang gọi hồn.*

HOÀNG NGỌC VĂN
Milpitas, CA

DIỄN VĂN CỦA TIẾN SĨ TRẦN AN BÀI ĐỌC TRONG BUỔI LỄ TUỞNG NIỆM CỐ T.T. NGÔ ĐÌNH DIỆM VÀ CÁC CHIẾN SĨ TRẬN VONG CŨNG NHƯ ĐỒNG BÀO TỬ NẠN TRÊN ĐƯỜNG VƯỢT BIÊN (2-11-1986 tại Họ Đạo NVCTTĐ)

*Hôm nay trời đất đổi thay,
Hôm nay nhân thế tình say luân thường,*

Kính thưa Quý Vị,

Hôm nay của 23 năm về trước, cường bạo đã thắng lẽ nhân.

Một nhà Chí sĩ đã bị nhìn như phạm nhân phản quốc, bị lên án, bị bán bỏ, bị vùi dập trong đau thương tủi nhục.

Hôm nay của 23 năm về trước, lý thuyết của tình thương Nhân Vị đã bị phủ nhận một cách tàn bạo. Súng đạn dã tâm đã lên ngôi trị vì đất nước miền Nam V.N.

Hôm nay của 23 năm về trước, một ngõ đường tối tăm thất bại đã được mở ra, sau cái chết của vị lãnh tụ nền Đệ Nhất Cộng Hòa và VNCH bị khai tử bởi một lớp người vong bản dẫn đưa Quê Hương vào thảm cảnh vong tàn.

Vâng, cái chết của Cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã tiên đoán cái chết của miền Nam VN từ giờ phút ấy. Và cũng từ giờ phút ấy, lời Người từng căn dặn dân tộc khi còn tại thế được tưởng nhớ sâu xa:

*“Nếu tôi tiến, hãy tiến theo tôi.
Nếu tôi lùi, hãy bán bỏ tôi, và
Nếu tôi chết, hãy trả thù cho tôi”.*

Khi cố T.T. cùng bào huynh bước vào nhà thờ Cha Tam, Chợ Lớn, để xưng tội dự lễ rồi gặp Hội Đồng Cách Mạng là một bước lùi hay một bước tiến? là một bước đi vào chỗ sống hay chỗ chết?

Thưa, là một bước tiến. Tiến vào cõi đời đời, vào gặp gỡ vô biên, vào nhìn ngắm vĩnh cửu.

Bây giờ ở cõi siêu linh, hẳn Người chẳng quên được tổ quốc yêu dấu mà Người đã hiến dâng cả cuộc đời để nâng niu phụng sự. Hẳn Người cũng cảm thấy nao nao khi thấy tụi vong bản dẫn đưa Quê Hương đến rách nát thảm sâu. Người đã tiến, để nói lên Sự Thật, Công Bình và Thiện Ích của Dân Tộc Việt Nam.

Người muốn có Chính Nghĩa cho cuộc chiến này, là miền Nam Việt Nam yêu chuộng tự do đã đứng lên tranh đấu với ngoại xâm từ Bắc đi vào.

Người không muốn bất cứ một viện trợ nào, một cố vấn nào, có thể làm mất chính nghĩa của cuộc chiến đó.

Người không muốn quân đội VNCH bị khoác vào danh nghĩa “lính đánh thuê cho Mỹ” hoặc Mặt Trận GPMN có thể rêu rao “diệt Mỹ cứu nước”.

Người tiến, để đối diện Sự Thật, để đối thoại với Hội Đồng Cách Mạng, làm sáng tỏ Chính Nghĩa Quốc Gia. Nhưng Hội Đồng ấy, những con người vô tài bất tướng, không muốn xung tưng bảo vệ Chính Nghĩa. Chúng đã chặn bước tiến của Người.

Nhưng cho dù những gì đã đến thì Người đã đi vào Cõi Sống.

Trước con mắt Đức Tin của người Công Giáo, quả tình không có sự giả biệt mà chỉ có sự chuyển đổi.

Không có sự chấm dứt mà chỉ có gạch nối.

Sự chết là gạch nối giữa trần giới và thiên giới.

Người đã vào thiên giới, bởi vì Người đã chuẩn bị hành trình ấy từ lâu. Và trước lúc khởi hành, hành trang của Người đã được sắp sẵn đầy đủ.

Hôm nay, chúng ta nhớ đến Người, không còn là những u sầu thảm não, những luyến tiếc vẫn vương, những giả thuyết viển vông ảo vọng.

Nhớ đến Người là thực hiện lời Người trần trối: *“Nếu tôi chết, hãy trả thù cho tôi.”*

Máu của Cố T.T. Ngô Đình Diệm là máu của Chính Nghĩa.

Xin Người hãy làm cho Chính Nghĩa sống trong lòng dân tộc, cho họ biết bảo tồn Sự Thật, sống trong Sự Thật và dám chết cho Sự Thật.

Máu của cố T.T. Ngô Đình Diệm là máu của Dân Tộc.

Xin Người hãy làm cho Dân Tộc VN được có ngày tươi sáng trở lại, cho những ai gây hận thù, anh em ly tán được quay về với Dân Tộc, cho sự xây dựng hợp đoàn được đâm hoa kết trái.

Vâng, xin cúi lạy Người, Người đã đi vào lòng Dân Tộc. Xin nghiêng mình trước sự chết của Người.

Người đã đi vào cõi vô biên, xin Người hãy tỏa ra một vùng ánh sáng mới cho Dân Tộc noi theo, trong nghĩa cả của hy sinh, trong thiện hướng xây dựng Quê Hương.

Xin Chúa hãy tha thứ cho Người nếu Người còn gì thiếu sót.

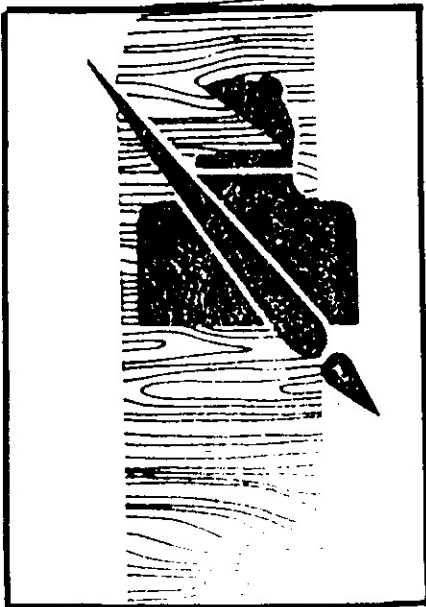
Xin Chúa đội cho Người triều thiên của những đệ tử trung tín, và xin Chúa báo thù cho Người, để từ trong lòng dân Việt, nảy sinh những chiến sĩ hào hùng của Dân Tộc, của Chính Nghĩa và của Dân Tộc.

Và cũng trong khung cảnh uy nghi của buổi lễ hôm nay, chúng ta kính cẩn nghiêng mình trước sự hy sinh cao cả của các chiến sĩ trong công cuộc dựng nước và cứu nước. Ước gì gương sáng của các Ngài sẽ mãi mãi rạng ngời trong tâm hồn chúng ta.

Chúng ta cũng không quên tưởng nhớ đến các nạn nhân đã bị thiệt mạng trên quãng đường tìm kiếm Tự Do, tránh nạn Cộng Sản Vô Thần. Chúng ta đã may mắn thoát được bao nhiêu tai nạn để đặt chân lên miền Đất Tự Do này, nhưng xin đừng vì những hào nhoáng của Tự Do mà chúng ta quên đi nguồn gốc bất khuất của dân tộc trước những đàn áp bất công.

Xin đừng vì những quan niệm sai lầm về trật tự, ấm no, biết ơn người ngoại quốc, để rơi vào hoàn cảnh huynh đệ tương tàn. Chúng ta đã không chết trong rừng sâu biển cả khi bỏ nước ra đi thì làm sao chúng ta lại có thể đổ máu, ngã gục cho những âm mưu "chia để trị" của những toan tính ngoại lai thâm độc.

Xin cảm ơn và trân trọng kính chào Quý Vị.



thơ

Gửi Người Vong Bản

*Liệu còn can đảm bền gan?
Mà ôm xác giặc mơ tàn chưa chôn!
Còn chờ mãi một hùng đông?
Trong mưa giông vẫn rục mong ngày về?*

*Hỡi người vong bản u mê!
Tiêu dao nhàn hạ phủ phê đủ rồi!
Ngày về họ đạo xa vời,
Nâng cao chí đức vâng lời cuồng điên!*

*Ôm chân lườn cúi miên triền,
Mưu cơ độc hại bầy chiên hiền hòa!
Tay sai lãnh tụ điêu ngoa,
Đề cao chủ thuyết chia ba hóa đồng!*

*Hỡi người vong bản lưu vong!
Xét mình xem có điên cuồng hay không?
"Con người có tổ có tông,
Như cây có rễ như sông có nguồn!"*

*Này người vong bản biết không?
Bao giờ để quốc cảm thông thật tình?
Sống nhờ thủ đoạn yêu tình!
Chết nhờ ma quỷ đưa linh cứu mình.*

Thiện Hải

khác họ không giúp Đức Thánh Cha mở rộng việc truyền giáo và cứu rỗi các linh hồn. Họ ỉ vào sự thông minh khoa bảng của họ, ỉ vào sự giàu mạnh của quốc gia họ, họ âm mưu thầm kín chống lại quyền bính của Đức Thánh Cha. Giáo dân đơn sơ chân thật như chúng ta mấy ai biết được. Bề ngoài họ mũ áo xênh xang, môi lưỡi họ thực ngọt ngào, nhưng thực tâm họ chỉ là những kẻ đem sói đến để cắn xé dân chiên, cố tình gây cho dân chiên hiểm khích căm phẫn tranh dành nhau...



Họ đang đi theo chiều hướng của tổ chức nào Hà nhỉ?

Hà quá biết! Tập đoàn Cộng Sản đề cao giới lãnh đạo của chúng bằng mọi giá. Bằng chứng đã được phơi bày trong tác phẩm của Chủ Nghĩa Đế Quốc Đỏ Sô Viết mà chúng mình đã đọc khi còn tại quê nhà. Rõ ràng hơn nữa là chúng thường bô bô trước công luận bọn chúng là “đỉnh cao trí tuệ loài người”. Chúng luôn luôn siêu nhiên hóa giới lãnh đạo của chúng và chúng quan niệm rằng: đẳng cấp trật tự của chúng không bao giờ sai lầm, nếu ai có ý tưởng ngược lại với phần tử cán bộ của chúng là chúng tặng cho cái “mũ” chống lại “Bác và Đảng”.

Nói đến Cộng Sản em phải nghĩ ngay đến luận điệu vu khống, chụp mũ vô căn cứ; phải nghĩ ngay đến chia rẽ, nghi ngờ, hiểm khích; phải nghĩ ngay đến vô lương tâm, gây hận thù; phải nghĩ ngay đến “gái đi già mồm”; phải nghĩ ngay đến “vừa ăn cướp, vừa la làng” v.v... Giờ đây những kẻ hoạch

nham hiểm trên đây của Cộng Sản đang được những bàn tay phù thủy ngồi trong bóng tối tung ra cấu xé Cộng Đồng cũ của em nơi đây...

Như em quá biết sự bất đồng quan điểm của giáo dân Họ Đạo NVCTTĐ chỉ xảy ra với Đức Cha DuMaine thôi, hay nói cách khác chính Đức Cha

DuMaine mới nắm phần trách nhiệm về cuộc khủng hoảng hiện nay.

Bởi vậy anh rất băn khoăn không hiểu tại sao những “Người” không thích giáo xứ thể nhân lại cố tình chống lại thỉnh nguyện này của giáo dân khi còn đang trong trứng nước, họ không ngần ngại bóp chết từ đó, đến nay họ còn tìm đủ mọi mưu mô chống phá nữa. Họ quên rằng trong tương lai được Bề Trên chấp thuận, không một quyền lực nào bắt buộc họ phải gia nhập vào GXTN Việt Nam nếu họ không muốn, họ được hoàn toàn tự do hội nhập vào các giáo xứ địa phương theo ý họ.

Giờ đây nhiều kẻ tự xưng là con chiên trung thành của Đức Cha DuMaine đang tâm làm tay sai cho những bàn tay phù thủy, cam phận gây nên cảnh:

“Cồng rắn cắn gà nhà”

— Họ có biết? Thận phận họ chỉ là “những miếng chanh nhỏ”.

— Họ có biết? “Quan nhất thời dân vạn đại”.

— Họ có biết? “Chung voi với Đức Ông”, lợi gì?

— Họ có biết? Người dân Việt hiền lành chất phác nên bị những quan lại gia nô xu nịnh vua chúa nên từng lườm gạt dân chúng rằng:

“Vua là con Trời, Trời sai xuống để cai trị dân gian, vì là con Trời nên không bao giờ lầm lẫn. Kẻ nào phạm tội tới Vua tức là phạm tới Trời kẻ đó sẽ bị giết ba dòng họ”.

Nhưng than ôi! Lịch sử Việt Nam đã có những vết nhơ vì những “Con Trời” như: Lê Long Đĩnh, Lê Chiêu Thống, Khải Định v.v... Đó! “Con Trời” đó!

Rồi những thập niên gần đây biết bao kẻ huênh hoang là tài giỏi, là khoa bảng, nhưng chỉ vì bả vinh hoa, vì kim cương hột xoàn cúi đầu làm tay sai cho ngoại bang gây nên khổ đau tủ nhục cho đất nước. Thế rồi thân phận những kẻ đó được bánh xe lịch sử chứng minh chỉ là những “miếng chanh nhỏ”.

Thế mà hiện nay trên miền đất hứa San Jose này cũng còn những kẻ mê muội, chưa thức tỉnh chạy theo vết chân những hạng người trên. Thực chua xót thay cho họ. Họ quên rằng dân tộc Việt Nam, Giáo Hội Mẹ sẽ khóc than vì những đứa con bội bạc này.

Họ tự hào là “đạo đức và toàn thiện”. Sự “đạo đức và toàn thiện” này đã được họ thể hiện công khai tại các thánh lễ Việt Nam trong những cuối tuần qua ai ai cũng biết, nó rõ ràng đến nỗi Cảnh sát cũng lác đầu, công nhận và đã bắt hai người “đạo

đức và toàn thiện” tại chỗ về tội hành hung quá tang. Sự “đạo đức và toàn thiện” được chính họ mô tả trong TH số 3 của họ như sau:

“...đáng kiêu nể nhất, lại là lực lượng nồng cốt của tổng hành dinh lão bà có, nữ có, mà chẳng thấy lão ông nào. Những người trong lực lượng này rất ít ăn, ít nói, thường thì họ RẤT ÍT KHI RỜI “VŨ KHÍ” của họ như DAO, KÉO, toàn những KIM LOẠI. Theo những lời đồn đãi thì lực lượng này toàn là những chiến sĩ thiện chiến về các trận Hỏa lôi, Hoả khí; còn cái tài sử dụng binh khí thì lại thần tình không thể tưởng tượng nổi; một khi đao đã vung lên, thì sinh vật nào cũng chỉ một nhất là đầu lìa khỏi cổ...”

Quả thực lực lượng này trong những ngày qua đã dằng dằng sát khí. Họ thường cố tình khiêu chiến bằng cách chửi rủa thậm tệ cũng như muốn ăn sống nuốt tươi giáo dân Họ Đạo. Những kế hoạch của họ đã bị thất bại, thấy không còn hữu hiệu, họ bèn “lăn ra ăn vạ” rồi đổ cho giáo dân Họ Đạo hành hung họ; họ nghĩ sao, lương tâm họ cảm thấy thế nào?

Trước công luận, cũng như trước tòa án trần thế, họ có thể nhờ những giáo gian của họ với mồm năm miệng mười để vu khống, làm chứng gian cho họ. Nhưng trước tòa án Đấng Tối Cao họ sẽ trả lời Đấng Quan Tòa đó như thế nào?

Đúng như họ viết:

“Nếu chúng con có hai linh hồn, sẽ nhường bớt một cho những người anh em... Nhưng chỉ có một...” (TH số 3).



Phải, nếu họ có hai linh hồn, họ hãy nhường một để cứu lấy những người anh em “đạo đức và toàn thiện” của họ đã từng hành động như trên đây. Họ hiểu thế nào về điều răn thứ 5 và thứ 8 Chúa đã dạy không?

Anh nhắc lại cho em nhớ rằng những hành động này của họ, họ thi hành ngay khi rước Chúa vào lòng họ đấy. Thế rồi họ không ngần ngại đổ tội lại cho giáo dân Họ Đạo bằng cách viết báo cũng như viết thư gửi đi khắp nơi.

Viết tới đây anh băn khoăn không hiểu họ tin có Chúa không? Họ tin có linh hồn không?

Nếu họ tin rằng CỐ, tại sao họ dám cả gan làm như vậy?

Nói đến những kẻ không tin có Chúa, không tin có đời sau chúng ta phải nghĩ đến những kẻ đang theo chủ thuyết Karc Marx.

Có lẽ vì vậy mà họ đang mò mẫn “Đâu là sự thật”.

Thư trước anh đã viết cho em những luận điệu xuyên tạc, vu khống, chụp mũ vô cớ, nhưng vì sơ suất nên nhảy (skip) mấy dòng, lần này anh viết lại để em hiểu rõ họ thêm. Đồng thời giúp họ tìm thấy:

a. Đây Là Xuyên Tạc

Báo chí bênh vực họ đăng tải như sau:

1. Giáo dân Họ Đạo NVCTTĐ biểu tình yêu cầu Đức Cha DuMaine rút lại lệnh thuyền chuyển Cha Tịnh.
2. Tòa Giám Mục cung cấp cho Họ Đạo NVCTTĐ 22 ngàn Mỹ kim một THÁNG
3. Hàng tháng Họ Đạo chỉ phải trả cho Tòa Giám Mục gần 2,000 Mỹ kim.
4. Họ thường vu khống giáo dân Họ Đạo phá lễ, gây bạo động.

b. Đây là Sự Thật.

1. Giáo dân Họ Đạo NVCTTĐ thỉnh cầu Đức Cha DuMaine hủy lệnh bổ nhiệm Linh Mục Dương làm Chánh Xứ Họ Đạo NVCTTĐ.
2. Tòa Giám Mục cung cấp cho Họ Đạo NVCTTĐ 22 ngàn Mỹ kim một NĂM.
3. Hàng tháng Họ Đạo phải trả Tòa Giám Mục gần 3,000 Mỹ kim.
4. Cảnh sát đã bắt hai người của Dương gian vì tội hành hung quá tang giáo dân Họ Đạo trong Thánh Lễ.

Rồi báo chí bên họ viết: “Người của Ủy Ban BVCL&HB như đàn sói dữ, còn người của Ủy Ban EVĐTCG như những con trừu non”. Bây giờ AI là sói dữ, AI là trừu non đều rơi mặt nạ hết?

Giờ đây họ còn bô bô lừa gạt giáo dân rằng:

“Nếu Đức Cha đồng hóa chúng ta vào giáo xứ địa phương, chính tôi cũng chống... Đó chỉ là những notes ghi không mang chữ ký của Cha nào cả”.

Đấy! Anh nhắc lại cho em rõ thêm qua người ghi **LUU ĐÌNH DƯƠNG**.

“...Địa phận xác nhận cần phải có Trung Tâm Mục Vụ cho người Việt.

Chúng ta rất sung sướng đã có như vậy... Trung tâm Mục Vụ chỉ dành cho các sinh hoạt văn hóa, giáo dục, xã hội (chương trình ngắn hạn). Còn việc Mục Vụ bí tích thì phải cử hành tại các nhà thờ giáo xứ địa phương. Những điều bàn luận trong mục 2 này là theo tinh thần lá thư của Đức Cha gửi cho các Linh Mục Việt Nam đề ngày 31 tháng 5 năm 1984. Còn về những “notes ghi... không có chữ ký của Cha nào cả”. Anh đề nghị em đọc lại bản tin CHÍNH NGHĨA số 11 trang 8 em sẽ thấu triệt hết.

Tiện đây anh chỉ phớt qua vài dòng để gợi ý cho em biết:

“Con có dịp tham dự phiên họp với bốn cha Việt Nam (Cha...)”

.....

Vì bản nhận định do quyết định của phiên họp đã đến tay Đức Cha...”

Đó! Rõ ràng chưa? Giấy trắng mực đen rành rành như vậy mà còn cứ giở trò “đánh lộn con đen”, còn cứ than vãn:

“... deliberately misunderstood and mis-explained...”

Rồi bây giờ còn than vãn hối tiếc:

“...điều đáng trách ở đây không phải là trong vòng bí mật..., nhưng điều đáng trách chính là việc bản văn kia bị đánh cắp và tiết lộ ra ngoài để gây chia rẽ và hiểu lầm giữa các Linh Mục...” (ĐT trang 12).

Buồn cười quá em nhỉ! Các Ngài làm một việc cho là tốt đẹp nhưng lại phải làm trong vòng bí mật, rồi lại than trách vì bị đánh cắp và tiết lộ để gây chia rẽ và hiểu lầm. Lại “misunderstood” lần nữa, lại chia rẽ. Ai gây nên chia rẽ, Ai hiểu lầm ai? Đó là điều cam đảm thú nhận. Ai đã viết những dòng sau đây trình lên Đức Cha DuMaine:



“There is the danger of being misled...”

Thế rồi vào phần cuối, trước khi bế mạc của một phiên họp các Linh mục Việt Nam với nhau, Cha Tịnh hỏi các Ngài kia về “sự việc tốt đẹp” các Ngài đã phải làm “trong bí mật”, các Ngài kia té ngựa là Cha Tịnh đã biết rõ, nên chẳng Ngài nào đủ can đảm trả lời, đều ngồi bất động như phỗng đá. Bầu không khí ngột ngạt bao phủ đến khoảng 2 phút, sau cùng Linh Mục TH trả lời:

“Chúng con làm việc này theo ý Cha Tường”

Thật là khôi hài hết chỗ nói, các Ngài làm một việc “tốt đẹp trong vòng bí mật”, khi sự việc đổ bể các Ngài lại đổ cho một người quá cố. Hơn nữa các Ngài đều là những bậc Uyên thâm cơ mà...”

Tới đây anh thiết nghĩ em đã hiểu phần nào về đường lối yêu thương và bác ái, hòa giải, nhất là đường lối hướng về “đạo đức và toàn thiện” của họ như thế nào rồi.

Vậy anh mong em bình tĩnh chờ đợi, anh sẽ cố gắng viết tiếp cho em sau. Một điều em đáng ghi nhớ là luôn luôn hướng tâm hồn về Mẹ Chí Thánh, Thánh Cả Giuse, các Chân Phúc Tử Đạo, nhờ các Đấng phù hộ và ra tay cứu vớt Cộng Đồng cũ của em sẽ có ngày mai tươi sáng.

Thân ái

Trong tình yêu thương của Thiên Chúa.

Lê Đức An.

MIỆNG LƯỚI KẼ CÓ QUYỀN

LÊ THỊ NHU HOA

Khi cơn sốt của giáo dân thuộc Họ đạo Nữ Vương các Thánh Tử-Đạo tại giáo-phận San Jose với Tòa Giám-Mục lên đến cực độ, Sứ-thần Tòa-Thánh tại Hoa-Kỳ, Đức TGM. Pio Laghi đã cử LM. Banabas Ng. Đức Thiệp, Bề Trên Dòng Đồng-Công tại Missouri về nghiên-cứu và hòa-giải cho đôi bên, để tình cha con được nối kết, con chiên và chủ chiên được thông cảm, và Giáo-Hội được an-bình. Mọi người như được hồi sinh, chờ đợi và hy-vọng. Giữa lúc ấy, những người anh em thuộc phía bênh-vực Đức Giám-Mục, ngày càng leo thang, cố-tình phá vỡ công việc hòa-giải của Sứ-Giả Tòa Thánh. Điển-hình là việc một người đàn ông (thuộc nhóm ủng-hộ ĐGM) đã hành-hung một thanh-niên đang quay một hoạt-cảnh ở ngoài nhà thờ St. Lucy, lúc giáo dân đã ra về gần hết, sau thánh-lễ Chúa Nhật 26.10.86 và một cô gái đã trưởng thành đánh một bé gái 16 tuổi, trước mặt cơ-quan công-lực, đến nỗi họ phải áp-dụng luật pháp, công 2 can nhân, điệu về bót, lập biên-bản chờ ngày giải tòa

Sự việc hiển-nhiên như thế, mà Cha Tổng Quản Sullivan, mới đây, đã gửi thư cho Ông Trần-Công-Thiện, Chủ Tịch Ban Chấp Hành Cộng Đồng, nhờ ông, “Yêu-cầu giáo dân thuộc ‘phe chống đối’ chấm dứt khiêu khích”. Ngài còn tuyên bố, bây giờ, kể cả những người Việt Nam không công giáo, cũng không chịu đựng được nữa, họ đã đứng lên và nhập cuộc! Xin tôn-trọng công bằng, xin cứ kiểm soát xem bên nào có “người Việt Nam không Công Giáo” ủng hộ. Phía TGM hay phía giáo dân? Và rõ ràng nhất, trong văn thư đề cử 23 người anh em (thuộc phía ủng hộ ĐGM) đi thu tiền và giúp đỡ các LM trong các thánh lễ Việt Nam, là “những quí vị được nhiều kính mến trong Cộng Đồng”. Trong số 23 vị “được kính mến” này, có nhiều người mới qua Mỹ theo chương trình đoàn tụ gia đình,

chưa quá 4 tháng, có người “quên chưa rửa tội”, có người giáo dân chưa hề biết mặt, biết tên, thì làm sao “toàn dân kính mến”???

Sự kiện người Công Giáo Việt Nam tại San Jose xô xát lẫn nhau, chắc chắn là do TGM khởi xướng, dự mưu trong âm thầm, chờ đợi. Nếu không, thì tại sao các giải pháp của LM Bề Trên NGUYỄN ĐỨC THIỆP, Đại diện Sứ Thần Tòa Thánh, đã đệ nạp lên Đức Cha DuMaine mấy tuần qua, vẫn chưa được công bố và áp dụng. Người chủ quan cách mấy, cũng phải ngao ngán thờ dài, mà hoài nghi thiện chí của đấng Bề Trên, tuy bề ngoài vẫn được tô son điểm phấn một cách tỉ mỉ, chải chuốt lẻo loẹt là “đang cứu xét”

Đại diện Sứ Thần Tòa Thánh, LM. Bề Trên Nguyễn Đức Thiệp, lặn lội ở đây bao nhiêu tuần lễ, chỉ có một mục đích duy nhất là dung hòa tình cha con giữa TGM với giáo dân Công Giáo San Jose, mà mới đây, TGM San Jose tuyên bố: Lập trường của Đức Cha DuMaine trước đây vẫn trước sau như một. Điều xác nhận, công việc của Cha Bề Trên Nguyễn Đức Thiệp chỉ là: “Đã trảng xe cát biển Đông” mà khô hài nhất, là chính Đức Giám Mục DuMaine đã từng tuyên bố là chính Ngài mời Cha Thiệp về để “hòa giải”!?

Đây là trường hợp con bệnh từ chối uống thuốc của chính Bác-sĩ của mình, đương nhiên, cái chết phải đến.

Sau hết, câu hỏi đặt ra là có đời sau không? Nếu có, thì tại sao lúc LM. Terrence Sullivan, “Cha chính địa phận” tuyên bố: Đức GM DuMaine chưa cho thành lập Giáo Xứ Thể Nhân Việt Nam vì “họ chưa có đủ khả năng tài chánh”. Sau đó vài ngày, lại tuyên bố không phải tại vấn đề tài chánh mà là cả trăm cái tại khác.

MẤY LỜI GỬI TÁC GIẢ

TỔNG LUẬN I

Tôi đọc bài “TỔNG LUẬN” của ông trong Đặc San ĐỨC TIN, số thứ nhất, ra ngày 15-10-1986. Tôi thấy là trước đây 14 tháng, báo Dân Tộc đã đăng bài này trong số 184, ra ngày 17-8-85. Dịp đó ông Lê Văn Thặng đã viết bài trả lời ông trong báo Dân Tộc. Ông Thặng đã vạch ra những điều sai trái và những điều mà Ông đã “phịa ra”. Các cha, các tu sĩ, nữ tu cũng lên tiếng không đồng ý kiến với ông vì tính cách không xây dựng của ông. Riêng tôi, tôi tự hỏi tại sao ông muốn đăng lại bài ‘TỔNG LUẬN I’ trong lúc này khi mà đối tượng đả kích của ông trong bài đó là Linh Mục Nguyễn Văn Tịnh đã ra đi.

Thật vậy, chủ đích của bài ‘TỔNG LUẬN I’, lúc ẩn lúc hiện, là đả kích LM Tịnh. Đối với giáo dân trong Họ Đạo VN ở San Jose, cha Tịnh là một ân nhân, là người cha nhân từ, là một chủ chiên biết xả thân hy sinh vì đoàn chiên. Đối với ông, những người thù ghét cha Tịnh, thì Cha Tịnh là một người ngã ngựa, thất thế. Nhưng thưa ông, cha Tịnh đã đau khổ và đã lủi thủi ra đi. Chúng ta phải biết kính trọng sự đau khổ của người vắng mặt và để cho cha ra đi được bình an, sống trong cảnh an phận của cha. Tại sao ông còn cố hãm lại bài này để hành hạ cha. Tại sao ông còn cố đuổi theo con người lủi thủi, cô đơn, mệt mỏi này để quật ngã xuống một lần nữa và dày xéo tan nát con người đã chịu phạt ngã ngựa? Việc làm của ông không hợp với lòng nhân đạo vì nó có tính cách độc ác.

Tôi xin kể lại một chuyện mà khi còn cấp sách đi học ai cũng biết. Sau khi trận chiến đã kết thúc, hai bên quân sĩ đã rút về vị trí của mình, còn lại trên trận địa hai người lính bị thương, bị bỏ quên. Mỗi người lính của mỗi bên. Nhưng hai người lính này, dù không hiểu tiếng nói của nhau, đã xê xích lại gần nhau cho ấm, chia sẻ với nhau miếng nước cuối cùng, giúp đỡ băng bó vết thương cho nhau. Họ

không còn nghĩ họ là thù địch của nhau nữa... Đó là cử chỉ của con người văn minh. Hai người lính này chỉ biết là lúc này họ là hai phần tử của Cộng Đồng Nhân Loại mà bốn phận tối hậu là phải yêu thương, giúp đỡ nhau. Tôi cảm mến cử chỉ của hai người lính này bao nhiêu thì lại buồn về hành động của ông đối với Cha Tịnh bấy nhiêu, vì cha đã ra ngoài vòng rồi mà.

Đọc bài ‘TỔNG LUẬN I’ của ông, tôi thấy lòng ông chua chát, thù hiềm đối với cha Tịnh. Tôi không muốn biết lý do tại sao. Vì nếu khơi ra chắc chắn chẳng có chi là đẹp. Nó càng chia rẽ, làm khổ giáo dân mình. Riêng bài TỔNG LUẬN I của ông, tôi nghĩ nó có tác dụng ngược lại ý muốn của ông, vì giáo dân thấy ông buộc tội cha Tịnh, không dựa trên sự kiện mà chỉ dựa vào lời ông tiếng ve, ông này nói, ông nọ viết v.v... Trong khi đó chính ông cũng phải công nhận là cha Tịnh “vẫn giữ một thái độ im lặng. Ngài chưa hề chính thức lên tiếng. Cho đến bây giờ, Ngài vẫn một lòng vâng phục ý chí của Đức Giám Mục sở tại theo lời Ban Chấp Hành”. (ĐỨC TIN, TỔNG LUẬN I, IV. B, trang 31). Ông lại còn dùng những từ ngữ trích thượng đối với cha Tịnh. Ông còn quá trớn khi ông đóng vai Nostradamus tiên đoán một cách mỉa mai, miệt thị các sự việc sẽ xảy ra cho cha Tịnh. Thật là lỗ bịch nếu không nói là ngụy luận.

Tôi xin ông hãy suy nghĩ lại mà diệt bỏ sự chua chát thù hiềm đó đi vì nó là nọc độc của tâm hồn.

Riêng với cha Tịnh, tôi cầu chúc cha có đủ sức nhẫn nhục để chịu đựng những sự đả kích quá khích và bất công.

Là một giáo dân luôn luôn tin tưởng vào sự quan phòng của Thiên Chúa, tôi cầu xin Chúa và Mẹ Người cho ta “trời nắng đẹp sau cơn giông tố”.

Monterey ngày 26-10-1986

Đỗ Văn Hiến

CHUYỆN PHIÊM

PHÁT MINH MỚI: MÁY CHỬI

Bạch Phượng sưu tầm



Khoa học tiến bộ như ngày nay, chửi không còn là vấn đề khó khăn nữa. Nhà bác học lỗi thời, Ludid đã phát minh ra 15 cái máy chửi rất tối tân. Máy có hình dạng giống như con đười ươi. Những bộ phận chính của máy gồm có:

- Hai mắt thần để quan sát.
- Loa phóng thanh nằm dưới hai mắt.
- Hai quai ở hai bên.
- Hai chân ở dưới.
- Mớ lông đầu ở trên cùng của máy.

Khi muốn chửi, nhà bác học Ludid chỉ cần gom góp những máy này lại tại một nơi kín đáo, châm đầu mỡ kỹ càng, lên giầy cốt và điều chỉnh giờ giấc theo ý muốn, chẳng hạn như trước, hoặc sau, đôi khi ngay cả trong giờ té lễ nữa. Sau đó sẽ chở máy tới những địa điểm đông người, thí dụ như đền thờ, hội trường, sân nhà thờ, bãi đậu xe... Thế rồi, những máy này sẽ tự động làm việc. Nhìn thấy đối tượng, mắt của máy trở nên to, tròn, lác liến, liếc qua liếc lại và báo động xuống loa phóng thanh. Loa liên loan truyền cho những máy khác, và máy bắt đầu chửi bới. Lúc đang chửi, hai quai làm việc liên tục, chỉ trở tùm lùm, giờ ngang chỉ dọc, nhiều lúc lại còn phành phạch vào đầu đó, hai chân thường di động lẹ làng, di chuyển máy từ nơi này tới đám khác, hoặc nhảy bổ lên, dặng ra... Mớ lông đầu xõa ra, trông rất bù xù, đôi khi lại búi tó củ hành, nhiều lúc lại dựng ngược lên hay quần tít thò lò.

Nhưng quan trọng hơn cả vẫn là cái loa phóng thanh. Loa này có dạng hình thoi, có thể biến sang hình tròn

hoặc hình méo trong lúc chửi. Loa to bằng cái gạt tàn thuốc lá ở chợ trời. Loa phát ra tiếng rất lớn, lời lẽ khó nghe, không được thanh nhã, những ngôn từ này người ta thường nghe thấy ở gầm cầu Ông Lãnh, chợ tôm cá, nơi mổ bò...

Máy thường chửi bới những giáo dân hiền hòa, những người yêu công lý hòa bình và những người có chính nghĩa. Những lúc bị trục trặc mát giầy, máy thường hay chửi đồng. Đang lúc hoạt động, nếu có ai chọc quê, máy lại nóng lên, đổi sang màu đỏ và âm thanh càng ồn ào hơn, đôi khi nhót rải cò bắn phun sang các máy bên cạnh.

Chửi xong, máy thường hay ca bài vâng lời, lưu vong, ngoại vọng, ghé chánh xứ, phong trào, hội đồng, lực lượng, tín hảo, đức teo... Hơn thế nữa máy lại ca tụng những người có oai quyền gây gộc và đặc biệt ca tụng nhà bác học đã chế tạo ra máy chửi.

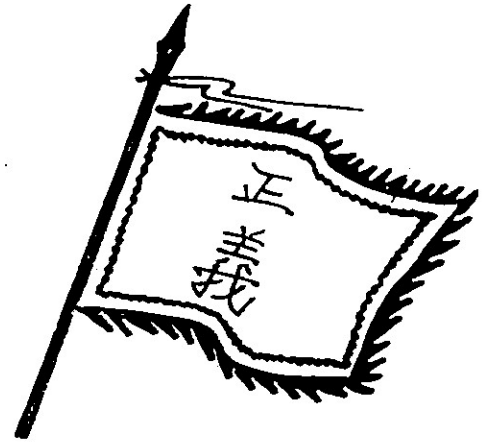
Nhiều máy hãng tiết vịt còn dùng hai quai để đá thương những người đứng coi. Nếu nhân viên công lực trông thấy, họ sẽ còng hai quai của máy lại, lỏi đi, nhốt vào xe lồng sắt, chở về sở nhốt và làm thủ tục, chụp hình, lăn tay chờ ngày "toà rà" để lãnh án. Máy này có đóng nhãn "TÒA DÁM MỤC" do xưởng máy "LUDID" chế tạo. Nhưng khổ nỗi các ông "DÁM ĐỐC" ấy lại làm lơ, hất hủi, chê bai, không chấp nhận, không đoái hoài, không nâng đỡ những cái máy chửi đã bị tịch thu về sót. Vì các ông "DÁM ĐỐC" ấy cho rằng những máy chửi kia chỉ có công phá rối, chửi thuê, đánh mướn tạm thời, dùng xong thì đáng liệt vào đồ phế thải. Ôi! đời một cái máy chửi!!!

THỜI KỶ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

(Tiếp theo kỳ trước)



THỜI KỶ THƯƠNG THUYẾT: ĐÁNH LẠC HƯƠNG CÔNG LUẬN.

Đầu tháng 11 năm Bính Dần 1986, cuộc khủng hoảng của người HOÀI QUỐC tại Doanh TUẤN GIÁO bước vào một giai đoạn mới. Về phía BANG PHÒNG THỦ CHÂN LÝ và THÁI BÌNH, họ triệt để áp dụng chính sách bắt bạo động, tránh né các cuộc chạm trán, khiêu khích của những người ủng hộ Tổng Trấn LỘ DUNG. Liên tiếp trong vài tuần lễ cuối tháng 10, mặc dầu có những cuộc khiêu khích và tấn công thô bạo vào lực lượng của họ, nhóm người chống đối của Doanh TUẤN GIÁO vẫn duy trì được thể vững mạnh mà họ đã tạo được từ bốn tháng trước. Chủ trương ôn hòa, bắt bạo động này có hai mục đích: thứ nhất, thu phục cảm tình của công luận HOÀI QUỐC và người bản xứ, thứ hai, tạo môi trường thuận lợi cho giải pháp êm đẹp của sử giả NGUYỄN THỨC ĐIỆP sớm thành tựu.

Ngược lại, mặc dầu nhận thấy các thỉnh nguyện của Doanh TUẤN GIÁO là chính đáng, hợp với luật lệ của THIÊN GIÁO, Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA không muốn sút giảm uy quyền của một người đang ngồi trên ngôi Cửu Ngũ, nên Triều đình đã tìm đủ mọi cách lèo lái cuộc khủng hoảng sang chiều hướng khác. Việc nhắm mắt làm ngơ để cho những người ủng hộ LỘ DUNG gây rối loạn, tấn công BANG PHÒNG THỦ CHÂN LÝ THÁI BÌNH trong các buổi tế tự là mục đích chánh trong việc đánh lạc hướng công luận. Khi có những sự va chạm giữa hai nhóm, công luận nhìn vào cuộc

khủng hoảng như một xung đột nội bộ của người HOÀI QUỐC. Và khi cuộc xung đột bước vào giai đoạn trầm trọng, nó không những chỉ liên hệ đến một tập thể của người HOÀI QUỐC, mà còn ảnh hưởng lớn lao đến nền an ninh chung của HỒ SINH. Triều đình đã thành công một phần trong kế hoạch đánh lạc hướng kể trên.

Dẫn chứng cho thấy sự suy luận này là đúng khi tờ HỒ SINH THỦY NGÂN CÔNG BÁO ấn bản ngày 4 tháng 11 năm Bính Dần 1986 cho phổ biến một bài nói về cuộc xung đột giữa Triều đình THẠCH ĐỔ MA và Doanh TUẤN GIÁO. Trong đó, những lời phát biểu của một vài Tổng Trấn người bản xứ hoàn toàn bất lợi cho dân chúng HOÀI QUỐC. Trước hết là lời tuyên bố của Tổng Trấn TÍCH HẬU BAO, người đang quản thủ Đền thờ NHẤT THỂ TAM VỊ ở Trấn Bắc HỒ SINH. TÍCH HẬU BAO nổi tiếng lúc bấy giờ vì đã bắt người HOÀI QUỐC trả lệ phí mượn Đền Thờ cao hơn các Trấn khác. Theo như HỒ SINH THỦY NGÂN CÔNG BÁO, một người dân bản xứ tại Trấn của Ông sau khi quan sát cuộc khủng hoảng đã nói với ông về người HOÀI QUỐC như sau: "Tại sao họ không trở về HOÀI QUỐC cho rồi." Tổng Trấn TÍCH HẬU BAO không hiểu vì vô tình hay cố ý đã lập lại lời nói nông cạn trên. Dân chúng HOÀI QUỐC lấy làm cảm giận vô cùng. Họ cho rằng một võ quan THIÊN GIÁO luôn luôn cổ võ Đức Yêu Thương giữa các tín đồ không thể nào tuyên bố những câu thiếu suy xét như thế, cho dù đó không phải là ý kiến của chính ông.



Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA

Kế đó là lời tuyên bố của Tổng Trấn XÚ UẾ VIÊN của Đền thờ ĐỒNG TÂM. Vị Tổng Trấn này mặc dầu có cùng họ “XÚ UẾ” với Tể Tướng XÚ UẾ VÂN nhưng hai người không có liên hệ máu mủ gì. Tổng Trấn XÚ UẾ VIÊN là một võ quan trung kiên của Triều đình, đã từng chống đỡ, bênh vực cho chính sách Hội Nhập của Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA bằng những bài viết trên tờ HỒ SINH THỦY NGÂN CÔNG BÁO trước đây. Ông cũng từng để lộ mối ác cảm của Ông đối với người HOÀI QUỐC, chẳng hạn đích thân tắt những ngọn bạch lạp trong Đền thờ khi các nghi lễ của người HOÀI QUỐC diễn ra hơi trễ, hoặc tìm cách gây trở ngại trong việc cho mượn Đền thờ ĐỒNG TÂM lúc BÌNH VIÊN AN còn đang trấn đóng ở Doanh TUẤN GIÁO. Lời tuyên bố của Ông trong tờ HỒ SINH THỦY NGÂN CÔNG BÁO có đại ý khinh bỉ nhóm chống đối và xem họ là những con người dũ tợn. Người HOÀI QUỐC đã có quá nhiều kinh nghiệm với vị Tổng Trấn ngang ngược này và lời tuyên bố kể trên chỉ làm tăng thêm hố xa cách giữa Ông và đám dân đang bị lưu đầy.

Vị Tổng Trấn thứ ba có tiếng nói trên tờ công báo hôm ấy là Tổng Trấn BỒ XỊCH của Trấn CẨM BẢO. Vì đã từng có những hành động thiên vị rõ rệt nên người HOÀI QUỐC không lấy gì làm lạ khi vị võ quan của Triều đình đã tuyên bố những lời hoàn toàn trái tai. Ông nói “Tại sao người HOÀI QUỐC không biết ngồi lại với nhau và xử sự như người HỒ SINH”. Thực sự Ông không hiểu gì về kế hoạch thâm độc của Triều đình, đồng thời Ông lại thiên vị những người ủng hộ LỘ DUNG nên những lời tuyên bố của Ông hoàn toàn mất đi tính cách vô tư và đức bác ái của một võ quan THIÊN GIÁO.

Tất cả những lời tuyên bố trên đã làm cho người HOÀI QUỐC theo THIÊN GIÁO chán nản với những người đang cai trị họ. Họ không ngờ những vị võ quan đã bao nhiêu năm mang nhung phục Thất phẩm của THIÊN GIÁO vẫn còn chất chứa đầy dẫy sự hận thù, lòng ghen ghét và nhất là nhắm mắt làm ngơ trước sự thật. Sự thật ấy là chính sách lần lựa của Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA, cố tình tạo một hình ảnh xấu cho đám thần dân bất hạnh đang sống vất vưởng trên vương quốc của Ông. Họ cũng oán trách những võ quan THIÊN GIÁO của HOÀI QUỐC đã không dám nói lên sự thật và chống trả lại những luận điệu của những người bản xứ cố tình làm thương tổn đến tinh thần dân tộc của người HOÀI QUỐC.



Tổng Trấn LỘ DUNG



Tổng Trấn LỘ DUNG đang Báo Cáo Tình Hình...

THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: NỀN HY VỌNG GẦN TẮT

Ngày 5 tháng 11 năm Bình Dân 1986 vào khoảng giờ Mùi, BẠCH THỦ THIÊN SU NGŨ CỐT đang ngồi tư lự trước sảnh đường của Doanh TUẤN GIÁO, thì người bưu trạm phi ngựa như bay đến và trao cho Ông một hỏa tốc thư có dấu triện của Dinh Tể Tướng. Bức thư đề ngày 5 tháng 11 và được gửi cho Giáo Học THIÊN TRANG. BẠCH THỦ THIÊN SU tức tốc chuyển giao bức hỏa tốc thư cho vị Chủ sự của BANG HÀNH SỰ. Giáo Học THIÊN TRANG xé vội ra đọc. Cuối cùng Ông ngồi thừ ra, bất động như tượng đá.

Đêm hôm ấy, trong buổi Tiểu DIÊN HỒNG HỘI tại Doanh TUẤN GIÁO, BẠCH TRANG Hán Tử và Giáo Học THIÊN TRANG cho công bố bức hỏa tốc thư mới nhận được lúc ban chiều. Trong thư, sau khi phủ nhận những sự cáo buộc của Doanh TUẤN GIÁO là Triều đình hỗ trợ cho các cuộc gây rối và tấn công của nhóm LỘ DUNG, Tể Tướng XÚ UẾ VÂN bắt đầu hé mở cho những người chống đối thấy chính sách và kế hoạch của Triều đình trong việc giải quyết hai thỉnh nguyện của BANG PHÒNG THỦ CHÂN LÝ VÀ THÁI BÌNH. Ông cho biết Triều đình rất hân hoan có

những cuộc thương nghị giữa Triều đình và nhóm chống đối. Tuy nhiên cuộc thương nghị không phải để giải quyết hai thỉnh nguyện của Doanh TUẤN GIÁO, trái lại, cuộc thương nghị chỉ nhằm mục đích giải tỏa những hiểu lầm giữa Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA và dân chúng HOÀI QUỐC. Tất cả dân chúng có mặt tại sảnh đường đêm hôm ấy đã tức giận ra mặt. Họ không ngờ sau gần bốn tháng trời nằm gai nếm mật, chịu vất vả quá nhiều cả tinh thần lẫn vật chất, cuối cùng chỉ nhận được một bức thư cứng rắn, thiếu thiện chí hòa giải của Triều đình. Họ mừng tưng đến sứ mạng hòa giải của quan Chương Môn NGUYỄN THỨC ĐIỆP hoàn toàn thất bại vì sự cương quyết của Hoàng Đế THẠCH ĐỔ MA. Họ nghĩ ngay đến những diễn tiến mới nhất của việc đánh lạc hướng công luận qua những lời tuyên bố của các Tổng Trấn bản xứ trên tờ HỒ SINH THỦY NGÂN CÔNG BÁO. Và nhất là quân thám báo của CHÂN LÝ THÁI BÌNH đã phúc trình lên những người có trách nhiệm của Doanh TUẤN GIÁO những hoạt động khả nghi của phe LỘ DUNG. Lúc ấy, đối với họ, hy vọng có một giải pháp êm đẹp cho cuộc khủng hoảng thật mong manh....

CƠN TIẾP